**PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

- Năm học 2024 - 2025 lớp tôi có 29 cháu.

**1.Thuận lợi:**

- Nhà trường quan tâm, đầu tư cơ sở vật chất, chỉ đạo sâu sắc kịp thời

- Giáo viên được đào tạo chuẩn về trình độ chuyên môn

- Phòng lớp đủ ánh sáng và sạch sẽ thoáng mát

- Đa số phụ huynh có nhận thức hiểu biết về tầm quan trọng chăm sóc, giáo dục trẻ toàn diện nên rất quan tâm đến việc học của trẻ

**2. Khó khăn:**

- Lớp học có một số cháu khả năng giao tiếp chưa tốt, chưa tự phục vụ vệ sinh cá

nhân.

- Có một số cháu lần đầu tên ra lớp nên các kỹ năng tô màu con yếu, một số cháu chưa đúng cách cầm bút màu, một số cháu nhút nhát và một số cháu chưa nói rõ, hay khóc nhè khi đi học. Hay đi lung tung không chú ý nghe cô dạy.

**II. NHIỆM VỤ CHUNG**

Năm học 2024-2025 là năm học tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục mầm non bình đắng với mọi người , và thực hiện phong trào “Trường học thân thiện học sinh tích cực”, và phong trào “học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”môi trường xung quanh sách đẹp , an toàn giao thông , vệ sinh an toàn thực phẩm trong toàn nghành nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và thực hiện tốt chương giáo dục mầm non mới, lồng ghép tích hợp các chuyên đề an toàn giao thông, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường. Đặc biệt đẩy mạnh phong trào: “Dạy tốt học tốt trong nhà trường”

**III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Nhiệm vụ và biện pháp**

-Động viên trẻ đi học chuyên cần

- Phấn đấu duy trì sĩ số cuối năm đạt 98%

- Đảm bảo tỉ lệ trẻ đi học chuyên cần đạt 90% - 95%

- Trang trí lớp phù hợp với chủ đề nhằm thu hút học sinh và phụ huynh

- Giữ gìn vệ sinh trong và ngoài lớp sạch sẽ, tạo môi trường xanh sạch đẹp

**2. Chỉ tiêu phấn đấu và biện pháp**

- Giáo viên thực hiện đúng chương trình không cắt xén chương trình

- Lồng ghép các chuyên đề về an toàn giao thông về bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm..vào trong các hoạt động học tập vui chơi mọi lúc mọi nơi

- Giáo viên luôn không ngừng học hỏi và nâng cao chuyên môn, tham gia đầy đủ các phong trào hội thi viết sáng kiến kinh nghiệm. Hồ sơ sổ sách soạn giảng đầy đủ

**IV. CÔNG TÁC VỆ SINH CÁ NHÂN VÀ PHÒNG BỆNH**

**-** Kết hợp với phụ huynh phòng bệnh cho trẻ

- Cân đo cho trẻ theo từng giai đoạn

- Sắp xếp đồ chơi gọn gàng sạch sẽ

- Dạy trẻ thực hiện thành thạo thao tác rửa tay, phòng bệnh chân chân tay miệng

- Tạo môi trường thoáng mát và sạch đẹp

**V. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN VỚI PHỤ HUYNH**

- Tuyên truyền cho phụ huynh biết chế độ ăn uống đảm bảo sức khỏe cho trẻ, chăm sóc và phòng chống dịch bệnh và phòng chống trẻ bị suy dinh dưỡng, béo phì và các bệnh về đường hô hấp, tiêu chảy…

- Dán tranh và trao đổi với phụ huynh hằng ngày về con em của mình

**VI. CHỈ TIÊU CỤ THỂ NHƯ SAU**

- Cháu ngoan Bác Hồ :35%

- Bé ngoan :65%

- Bé khỏe bé ngoan cấp trường :90% -95%

- Hoạt động vui chơi :90% -95%

- Hoạt động chung :90% -95%

- Các chuyên đề đạt loại khá trở lên

**VII.NHIỆM VỤ VÀ CHỈ TIÊU NĂM HỌC**

\*Danh hiệu tập thể

- Lớp: Xuất sắc

\*Danh hiệu cá nhân

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường

- Viết sáng kiến kinh nghiệm đạt loại tốt

\*Học sinh

- Duy trì sĩ số : 95% - 97%

- Tỉ lệ chuyên cần : 85% - 90%

- Cháu ngoan Bác Hồ : 35%

- Bé ngoan : 65%

\*Các môn học

- Hoạt động vui chơi : 85%

- Bé chăm bé ngoan : 90% - 95%

- Giáo dục lễ giáo :100%

**VIII.KẾT QUẢ MONG ĐỢI**

\*Trẻ đạt được kết quả như trong bộ chuẩn

**I/ Các chuẩn thuộc lĩnh vực phát triển thể chất**

1. Trẻ phát triển khỏe mạnh, cân nặng chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.

2. Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.

3. Bước đi liên tục trên ghế thể dục hoặc trên vạch kẻ thẳng trên sàn.

4. Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3 m.

5. Kiểm soát được vận động: Đi/ chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4 – 5 vật chuẩn đặt dích dắc).

6. Tung bắt bóng với người đối diện (cô/bạn):bắt được 3 lần liền không rơi bóng

(khoảng cách 3 m).

7. Ném trúng đích đứng (xa 1,5 m x cao 1,2 m).

8. Tự đập bắt bóng được 4-5 lần liên tiếp.

9. Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp.

10. Chạy liên tục theo hướng thẳng 15 m trong 10 giây.

11. Ném trúng đích ngang (xa 2 m).

12. Bò trong đường dích dắc (3 - 4 điểm dích dắc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.

13. Thực hiện được các vận động: Cuộn - xoay tròn cổ tay; Gập, mở, các ngón tay.

14. Vẽ hình người, nhà, cây.

15. Cắt thành thạo theo đường thẳng.

16. Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối.

17. Biết tết sợi đôi.

18. Tự cài, cởi cúc, buộc dây giày.

19. Biết một số thực phẩm cùng nhóm: Thịt, cá,...có nhiều chất đạm; Rau, quả chín có nhiều vitamin.

20. Nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: Rau có thể luộc, nấu canh; Thịt có thể luộc, rán, kho; Gạo nấu cơm, nấu cháo,...

21. Biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.

22. Thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở: Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng; Tự  thay quần, áo khi bị ướt, bẩn.

23. Tự cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.

24. Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kĩ.

25. Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau,…

26. Không uống nước lã.

27. Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép

giầy khi đi học.

28. Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt,...

29. Đi vệ sinh đúng nơi quy định; Bỏ rác đúng nơi qui định.

30. Nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng,... là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật  sắc nhọn không nên nghịch.

31. Nhận ra những nơi như: hồ, ao, mương nước, suối, bể chứa nước…là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.

32. Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt,...

33. Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ... không uống rượu, bia, cà

phê;  không tự ý uống thuốc khi không được phép của người lớn.

34. Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo.

35. Biết gọi người lớn khi gặp  một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.

36. Biết gọi người giúp đỡ khi bị lạc. Nói được tên, địa chỉ gia đình, số điện thoại người thân khi cần thiết.

**II/ Các chỉ số thuộc lĩnh vực phát triển nhận thức**

37. Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vìsao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướt?...

38. Phối hợp các giác quan để xem xét sự vật, hiện tượng như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.

39.Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán.

Ví dụ: Pha màu/ đường/muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.

40. Phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.

41. Nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng gần gũi. Ví dụ: “Cho thêm đường/ muối nên nước ngọt/mặn hơn”

42. Sử dụng cách thức thích hợp để giải quyết vấn đề đơn giản. Ví dụ: Làm cho ván dốc hơn để ô tô đồ chơi chạy nhanh hơn.

43. Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.

44. Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.

45. Quan tâm đến chữ số,  số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? Là số mấy?,...

46. Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.

47. So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.

48. Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.

49. Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn.

50. Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.

51. Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.

52. Nhận ra qui tắc sắp xếp của ít nhất ba đối tượng và sao chép lại.

53. Sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, dung tích của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.

54. Chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai hình (tròn và tam giác, vuông và

chữ nhật,...

55. Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.

56. Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác.

57. Mô tả các sự kiện xảy ra theo trình tự thời gian trong ngày.

58. Nói họ và tên, tuổi, giới tính của bản thân khi được hỏi, trò chuyện

59. Nói họ, tên và công việc của bố, mẹ, các thành viên trong gia đình khi được hỏi, trò chuyện, xem ảnh về gia đình.

60. Nói địa chỉ của gia đình mình (số nhà, đường phố/thôn, xóm) khi được hỏi, trò

chuyện.

61. Nói tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện.

62. Nói tên, một số công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện.

63. Nói tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.

64. Kể tên, công việc, công cụ, sản phẩm/ích lợi...của một số nghề khi được hỏi, trò chuyện.

65. Kể tên và nói đặc điểm của một số ngày lễ hội.

66. Kể tên và nêu một vài đặc điểm của cảnh đẹp, di tích lịch sử  ở  địa phương.

**III/ Các chỉ số thuộc lĩnh vực phát triển ngôn ngữ và giao tiếp**

67. Thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp, ví dụ: “Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào

bông hoa màu vàng”.

68. Hiểu nghĩa từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ,…

69. Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.

70. Nói rõ để người nghe có thể hiểu được.

71. Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,…

72. Sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.

73. Kể lại sự việc theo trình tự.

74. Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...

75. Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.

76. Bắt chước giọng nói, điệu bộ của  nhân vật trong truyện.

77. Sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cám ơn, xin lỗi trong giao tiếp.

78. Điều chỉnh giọng nói phù hợp với hoàn cảnh khi được nhắc nhở.

79. Chọn sách để xem.

80. Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.

81. Cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”).

82. Nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm,..

**IV/ Các chỉ số thuộc lĩnh vực phát triển tình cảm và quan hệ xã hội**

83. Nói được tên, tuổi, giới tính của bản thân, tên bố, mẹ.

84. Nói được điều bé thích, không thích, những việc gì bé có thể làm được.

85. Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.

86. Cố gắng hoàn thành công việc được giao (trực nhật, dọn đồ chơi).

87. Nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh.

88. Biết biểu lộ một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên.

89. Nhận ra hình ảnh Bác Hồ, lăng Bác Hồ.

90.Thể hiện tình cảm đối với Bác Hồ qua hát, đọc thơ, cùng cô kể chuyện về BH

91. Biết một vài cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước.

92. Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, giờ ngủ không làm ồn, vâng lời ông bà, bố mẹ.

93. Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.

94. Chú ý nghe khi cô, bạn nói.

95. Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.

96.Thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.

97. Bỏ rác đúng nơi quy định.

98. Không bẻ cành, bứt hoa.

99. Không để tràn nước khi rửa tay, tắt quạt, tắt điện khi ra khỏi phòng.

**V/ Các chỉ số thuộc lĩnh vực phát triển Phát triển thẩm mĩ**

100. Vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự

vật, hiện tượng

101. Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; Thích nghe và kể câu chuyện.

102. Thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ  và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng…) của các tác phẩm tạo hình.

103. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ,...

104. Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa ).

105. Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.

106. Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.

107. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.

108. Làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.

|  |  |
| --- | --- |
| **Chỉ số** | **MỤC TIÊU GIÁO DỤC**  **CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG MẦM NON**  *(Thời gian thực hiện 3 tuần từ ngày 09/09/2024 đến 27/09/2024)* |
| Chỉ số 1  Chỉ số 5  Chỉ số 21  Chỉ số 24  Chỉ số 34  Chỉ số 40  Chỉ số 46  Chỉ số 50  Chỉ số 56  Chỉ số 63  Chỉ số 61  Chỉ số 74  Chỉ số 75  Chỉ số 77  Chỉ số 80  Chỉ số 81  Chỉ số 82  Chỉ số 93  Chỉ số 94  Chỉ số 98  Chỉ số 101  Chỉ số 104  Chỉ số 106 | **1.Lĩnh vực phát triển thể chất**  - Trẻ phát triển khỏe mạnh, cân nặng chiều cao phát triển bình thường  theo lứa tuổi.  - Đi/ chạy thay đổi  hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn  (4 – 5  vật chuẩn đặt dích dắc).  - Biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.  - Mời cô, mời bạn khi ăn, ăn từ tốn, nhai kĩ.  - Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo  **2.Lĩnh vực phát triển nhận thức**  - Phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.  - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.  - Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng ,số thứ tự  - Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác  - Nói tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện  -Nói tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi ,trò chuyện, lễ phép với người .  **3.Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ**  - Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...  - Kể chuyện có mở đầu, kết thúc.  - Sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cám ơn, xin lỗi trong giao tiếp.  - Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.  - Cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”).  - Nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm,..  **4. Lĩnh vực phát triển tình cảm xã hội**  - Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép  - Chú ý nghe khi cô, bạn nói  - Không bẻ cành, bứt hoa  **5**.**Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ**  - Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; Thích nghe và kể câu chuyện.  - Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa ).  - Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. |

**MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ NHÁNH**

**NHÁNH 1: NGÀY HỘI ĐẾN TRƯỜNG**

*Thực hiện từ ngày 09/09/2024 đến 13/09/2024*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu giáo dục** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| Chỉ số 1: Trẻ phát triển khỏe mạnh, cân nặng chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.  Chỉ số 5**:** Đi/ chạy thay đổi  hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn  (4 -5 vật chuẩn đặt dích dắc).  Chỉ số 21: Biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.  Chỉ số 24: Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn, nhai kĩ.  Chỉ số 40: Phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu  Chỉ số 46: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.  Chỉ số 61: Nói tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện  Chỉ số 74: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...  Chỉ số 77: Sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cám ơn, xin lỗi trong giao tiếp.  Chỉ số 93: Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép  Chỉ số 98: Không bẻ cành, bứt hoa.  Chỉ số 101**:** Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; Thích nghe và kể câu chuyện.  Chỉ số 104: Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).  Chỉ số 106: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. | - Trẻ phát triển khỏe mạnh, cân nặng chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.  - Biết đi/ chạy thay đổi  hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn  (4 -5 vật chuẩn đặt dích dắc).  - Biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.  -Biết mời cô,mời bạn khi ăn và ăn từ tốn, nhai kĩ.  -Trẻ biết phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu  - Biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.  - Biết nói tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện  -Biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...  - Biết sử dụng các từ như mời cô, mời bạn, cám ơn, xin lỗi trong giao tiếp.  - Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.  -Trẻ biết không bẻ cành, bứt hoa.  - Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; Thích nghe và kể câu chuyện.  -Biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa)  - Biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. | -Trẻ ăn hết suất, ngủ đủ giấc, đảm bảo phát triển bình thường theo lứa tuổi.  -HĐC: Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m  +Trò chơi: Chuyền bóng  -Ăn trưa, ăn chiều.  -Ăn trưa, ăn chiều.  - Mọi lúc mọi nơi  -HĐC: Nhận biết nhóm đối tượng có số lượng 3 và số 3  -KPKH: Tìm hiểu ngày hội đến trường  -HĐC: Thơ “Bạn mới”  -Hoạt động chung, hoạt động góc  - Kỹ năng sống: Biết cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, lễ phép với người lớn  - Mọi lúc mọi nơi  - Mọi lúc mọi nơi  -HĐC: Cháu đi mẫu giáo (MLMN)  - HĐC: Vẽ và tô màu hoa trong sân trường. |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TUẦN**

**NHÁNH 1: NGÀY HỘI ĐẾN TRƯỜNG**

*Thực hiện từ ngày 09/09 đến ngày 13/09/2024*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ hai** | **Thứ ba** | **Thứ tư** | **Thứ năm** | **Thứ sáu** |
| **1. Đón trẻ, trò chuyện** | - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ mang dép trong lớp, nhắc trẻ ăn mặc phù hợp với thời tiết.  - Trò chuyện với trẻ về ngày hội đến trường và bé vui tết trung thu  - Trò chuyện với trẻ biết các công việc chuẩn bị cho lễ khai giảng  - Trò chuyện với trẻ biết ngày 5/9 là ngày toàn dân đưa trẻ đến trường  - Nhắc trẻ không xả rác ra lớp, ra sân trường .  - Cho trẻ xem tranh ảnh, hát, đọc thơ mọi lúc mọi nơi về chủ đề  - Cùng trẻ trò chuyện về các nội dung trong chủ đề  - Trò chuyện về cách tiết kiệm nước và điện  - Nhắc trẻ sắp xếp đồ dùng đúng nơi qui định  - Trò chuyện với phụ huynh về tình hình học tập của cháu ở trường  - Trò chuyện với trẻ biết giữ sinh phòng bệnh chân tay miệng,đầu mắt đỏ, phòng sốt xuất huyết,viêm phổi cấp  - Trò chuyện cùng trẻ về các tai nạn thương tích tại trường mầm non  -Trò chuyện về cách đeo khẩu trang và vệ sinh…đê phòng chống dịch bệnh | | | | |
| **2. Thể dục sáng** | Khởi động: Tổ chức cho trẻ tập theo nhạc bài tập thể dục sáng  Trọng động :  - Động tác cơ tay vai : Đưa tay sang ngang gập vào vai  - Động tác cơ chân: Hai tay ra trước bước chân lên khuỵu chân  - Động tác lườn: Đưa tay sang ngang nghiêng người  - Động tác bụng: Giơ tay lên cao đồng thời chân bước rộng bằng vai cúi người tay chạm mũi chân  - Động tác bật: Bật tách chụm chân  Hồi tĩnh: Cho trẻ tập nhẹ nhàng theo nhạc hít thở sâu | | | | |
| **3. Hoạt động ngoài trời** | -Quan sát tranh ảnh về trường, lớp  - **TCVĐ:** Trời tối, trời sáng  - **TCDG:** Kéo cưa lừa xẻ  - Chơi tự do | -Quan sát tranh ảnh  ngày khai giảng năm học mới **TCVĐ:** Trời tối, trời sáng  - **TCDG:** Kéo cưa lừa xẻ  - Chơi tự do | - Quan sát trò chuyện với trẻ trong trường có những ai ?  -**TCVĐ:** Trời tối, trời sáng  - **TCDG:** Kéo cưa lừa xẻ  - Chơi tự do | - Quan sát tranh ảnh về đồ chơi trong sân trường  - **TCVĐ:** Thi xem ai nhanh  - **TCDG:** Chi chi chành chành  - Chơi tự do | -Quan sát tranh ảnh về đồ chơi trong lớp học  - **TCVĐ:** Thi xem ai nhanh  - **TCDG:** Chi chi chành chành  - Chơi tự do |
| **4. Hoạt động chung có mục đích học tập** | **PTTC**  **VĐCB**  Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m | **PTNT**  **KPKH**  Trò chuyện về ngày hội đến trường  **KNS**  Biết cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, lễ phép với người lớn | **PTTM**  **+TH: Vẽ và tô màu hoa trong sân trường.**  **+ÂN:** Cháu đi mẫu giáo  (MLMN) | **PTNT**  **LQVT**  Nhận biết nhóm đối tượng có số lượng 3 và số 3 | **PTNN**  **LQVH**  Thơ: “Bạn mới” |
| **5. Hoạt động góc** | **Tên góc** | **Nội dung** | **Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **Góc phân vai** | Cô cấp dưỡng | - Trẻ biết được công viêc của cô chú trong cửa hàng và công việc của người nấu ăn | - Đồ dùng các loại quả  - Đồ dùng dành cho trò chơi nấu ăn xong nồi chén bát… | **\* Thỏa thuận trước khi chơi:**  - Cô cho trẻ chọn góc chơi sau đó tổ chức cho trẻ chơi - cho trẻ tự thỏa thuận vai chơi với nhau.  **\* Tổ chức chơi:**  **-** Trong lúc trẻ chơi cô đi từng góc chơi giúp trẻ thể hiện tốt từng góc chơi của mình tạo tình huống cho trẻ xử lý.  - Dặn dò trẻ không tranh giành đồ chơi của nhau  **\* Nhận xét:**  - Kết thúc cô đi từng góc chơi nhận xét các góc chơi và nhắc trẻ cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng |
| **Góc xây dựng** | -Xây sân khấu ngày hội đến trường | - Cháu biết dùng các khối gỗ để xây trường mầm non | - Đồ dùng dành cho trò chơi xây dựng các loại cây xanh, hàng rào |
| **Góc thiên nhiên** | - Chăm sóc cây xanh | - Trẻ biết cây xanh có lợi cho sức khỏe con người và trẻ biết cách chăm sóc và bảo vệ | - Chai đong nước, bình tưới hoa, cát… |
| **Góc nghệ thuật** | - Hát, múa, đọc thơ | - Tổ chức cho trẻ hát vân động  đọc thơ trong chủ điểm | - Trang phục  các bài hát bài thơ |
| **Góc học tập** | - Lắp ghép các hình ảnh và sản phẩm về chủ đề trường mầm non | - Trẻ làm bài tập toán về chủ đề trường mầm non | - Viết chì, bàn ghế, vở bài tập, tranh ghép hình |
| **6. Vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa** | - Trẻ làm vệ sinh sạch sẽ trước khi ăn, rửa tay với xà phòng dưới vòi nước sạch  - Cô giáo giới thiệu các món ăn có chất dinh dưỡng cho trẻ.  - Động viên trẻ ăn hết xuất của mình, khi ăn biết mời cô, mời bạn.  - Cho trẻ tự vệ sinh răng miêng sạch  - Trẻ ngồi vào bàn ăn, khi ăn cơm không làm rơi vãi cơm ra bàn  - Trẻ trải nghiệm làm nước chanh  - Cho trẻ ngủ trưa đủ giấc, phòng thoáng mát, sạch sẽ, có đủ ánh sáng và mắc màn khi ngủ | | | | |
| **7. Hoạt động chiều** | - Cho trẻ ôn lại các hoạt động buổi sáng  - Làm quen với hoạt động mới  - Cho trẻ hoạt động theo ý thích ở các góc  - Dạy trẻ kỹ năng sống: Biết cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, lễ phép với người lớn  - Thực hành sách tạo hình, sách toán | | | | |
| **8. Bình cờ, trả trẻ** | \* Bình cờ  - Cho trẻ nhắc lại tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần  **+** Đi học không khóc nhè  **+** Biết cất đồ dùng đúng nơi qui định  **+** Biết chào hỏi lễ phép  - Cho trẻ tự bình cờ theo tổ và lên cắm cờ theo tổ  - Cuối tuần cho trẻ tổng kết số cờ trong tuần và lên cắm hoa bé ngoan  \* Trả trẻ  - Trả trẻ tận tay phụ huynh nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ  - Trao đổi với phụ huynh của có biểu hiện đặc biệt và những cháu có sự tiến bộ(Nếu có)  - Nhắc trẻ đi học chuyên cần (Đối với những trẻ hay nghỉ học) | | | | |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

**NHÁNH 1:****NGÀY HỘI ĐẾN TRƯỜNG**

*Thứ 2 ngày 09 tháng 09 năm 2024*

**I**. **ĐÓN TRẺ** - **TRÒ CHUYỆN** - **THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu:**

**Kiến thức:**

-Trẻ biết tên trường mầm non của bé, các khu vực của trường, đồ chơi trong sân trường..

- Trẻ biết thời tiết hôm này như thế nào đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phù hợp.

- Trẻ dạo chơi, quan sát tranh về ngày khai trường, cô vui vẻ để trẻ có hứng thú khi đến trường mầm non ...

**Kỹ năng:**

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**Giáo dục:**

-Trẻ biết tôn trong những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi,chia sẽ đồ chơi cùng bạn

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như bóng, lon sũa, chong chóng, bánh xe, phấn ,lá cây,cát nước

- Các tranh ảnh về ngày hội đến trường, đồ chơi xích đu..

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

- Quan sát không chủ đích: Tùy vào tình hình quan sát

+ Cô cho trẻ quan sát bầu trời mây, mưa, nắng, gió

+Làm quen bài mới: Thể dục: Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m

- Quan sát có chủ đích: Quan sát tranh ảnh về trường, lớp....

+ Cho trẻ tham quan lớp, hỏi trẻ lớp học như thế nào?

+ Trường học như thế nào?

+ Các con thấy trong sân trường có những gì?

**b. Trò chơi vận động:** Trời tối, trời sáng

- Luật chơi: Khi nghe tín hiệu trời tối, tất cả phải nhắm mắt và ngồi xuống làm động tác ngủ

- Cách chơi: Cho trẻ đi tự do trong phòng giã làm gà con đi kiếm mồi hai tay giơ ngang vừa vẫy tay vừa kêu “chiếp chiếp” khi có tín hiệu “trời tối” thì tất cả về chỗ ngồi của mình hoặc ngồi thụp xuống nghiêng đầu áp hai bàn tay vào má và nhắm mắt ngủ. Cho trẻ nhắm khoảng 30 giây sau đó cô nói: “Trời sáng” trẻ đưa hai bàn tay lên mồm và bắt chước tiếng gà gáy “ò ó ò”. Trò chơi tiếp tục khoảng 3 - 4 lần.

**c. Trò chơi dân gian:** Kéo cưa lừa xẻ

- Luật chơi: Đưa, đẩy tay theo đúng nhịp điệu của bài đồng dao.

- Cách chơi: Trẻ ngồi từng đôi một đối diện nhau nắm tay nhau, vừa đọc lời 1 vừa làm động tác kéo cưa theo nhịp của bài đồng dao.

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, thuyền, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

Đề tài: **ĐI BƯỚC LÙI LIÊN TIẾP KHOẢNG 3M**

**1.Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

-Trẻ biết đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi và chạy khác nhau

-Trẻ tập đúng bài tập phát triển chung

-Trẻ biết đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m

**Kỹ năng**

-Trẻ chơi hứng thú với trò chơi vận động

-Rèn luyện các kỹ năng đi bước lùi liên tiếp không nhìn ra sau

-Phát triển khả năng nhanh nhẹn và định hướng trong không gian

**Giáo dục**

- Giáo dục trẻ tính mạnh dạn và tự tin

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: bóng cho cô và trẻ

**3. Phương pháp:** Thực hành, làm mẫu, quan sát

**4. Tiến trình hoạt động**

**Hoạt động 1: Khởi động**

- Cho cả lớp hát bài trường của cháu đây là trường mầm non

- Trò chuyện về chủ đề bài hát, giáo dục trẻ về chủ đề trẻ đang học

- Cho cháu đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi và chạy khác nhau, sau đó xếp thành 3 hàng dọc

**Hoạt động 2: Trọng động**

**a. Bài tập phát triển chung**

- Cho trẻ xếp đội hình

- Động tác hô hấp: Thổi bóng bay (4 lần 8 nhịp)

- Động tác tay: Tay đưa ra ngang, lên cao nhịp)

- Động tác chân: Khuỵu chân và đưa tay ra trước

- Động tác bụng: Đứng cuối gập người về trước

- Động tác bật: Bật tiến về trước

**b. Vận động cơ bản:** **“Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m*”***

- Cho trẻ xếp đội hình vòng tròn

- Cô giới thiệu tên vận động

- Cô làm mẫu lần 1 không giải thích kỹ năng vận động

- Cô làm mẫu kết hợp giải thích kỹ năng vận động: “Đi bước lùi về phía sau và vừa hát “Bóng tròn to, tròn tròn tròn to” thì dừng và quay lại đi tiếp và hát “Bóng xì hơi, xì xì xì hơi” thì dừng và quay lại đi tiếp và vừa hát “Nào bạn ơi, lại đây xem. Xem bóng ai to tròn nào” thì dừng lại.

- Cô mời 1-2 trẻ thực hiện lại và sửa sai kỹ năng vận động

- Cho cá nhân trẻ thực hiện lần lượt

- Cho cháu thi đua với nhau

**c. Trò chơi vận động:** **“Chuyền bóng”**

+ Cách chơi:Cô chia lớp thành ba đội, khi có hiệu lệnh của cô thì hai đội bắt chuyền bóng

+ Luật chơi: Đội nào chuyền nhanh hơn không làm rơi bóng thì đội đó thắng cuộc

- Cho cháu chơi hai hoặc ba lần

**Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho cháu đi hít thở nhẹ nhàng

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Cho trẻ ôn bài cũ: Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m

- Làm quen bài mới : Cho trẻ tìm hiểu về ngày hội đến trường

- Cho trẻ chơi trò chơi: Trời tối, trời sáng

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát nhún chân, ký chân, cuộn cổ tay....

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

…………………………………………………………………………………….........................................................................…………………………………………………………………………………........................................................................……………………………….....................................................................................

………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

**NHÁNH 1:****NGÀY HỘI ĐẾN TRƯỜNG**

*Thứ 3 ngày 10 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết ngày hội đến trường là ngày khai giảng năm học mới

- Trẻ biết được không khí vui nhộn của các cô, các bạn trong trường,trong ngày lễ

khai giảng.

**Kỹ năng**

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trong những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi,chia sẽ đồ chơi cùng bạn

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như bóng, lon sũa, chong chóng, bánh xe, phần ,lá cây,cát nước

đồ chơi xích đu..

**3.Tiến trình tổ chức:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\*Quan sát không chủ đích: Tùy vào tình hình quan sát

- Cô cho trẻ quan sát bầu trời mây, mưa, nắng, gió

- Ôn bài cũ: Đi bằng gót chân, đi khuỵu gối đi lùi

- Làm quen bài mới: Tìm hiểu về ngày hội đến trường

\* Quan sát có chủ đích: Quan sát tranh ảnh ngày khai giảng năm học mới

- Trẻ biết ngày hội đến trường là ngày khai giảng năm học mới

- Trẻ biết được không khí vui nhộn của các cô, các bạn trong trường, trong ngày lễ

khai giảng

- Trẻ biết được ngày hội đến trường có nhiều bạn bè bố mẹ và các cô giáo trong trường có mặt đầy đủ

**b. Trò chơi vận động:** Trời tối, trời sáng

- Luật chơi: Khi nghe tín hiệu trời tối, tất cả phải nhắm mắt và ngồi xuống làm động tác ngủ

- Cách chơi: Cho trẻ đi tự do trong phòng giã làm gà con đi kiếm mồi hai tay giơ ngang vừa vẫy tay vừa kêu “chiếp chiếp” khi có tín hiệu “trời tối” thì tất cả về chỗ ngồi của mình hoặc ngồi thụp xuống nghiêng đầu áp hai bàn tay vào má và nhắm mắt ngủ. Cho trẻ nhắm khoảng 30 giây sau đó cô nói: “Trời sáng” trẻ đưa hai bàn tay lên mồm và bắt chước tiếng gà gáy “ò ó ò”. Trò chơi tiếp tục khoảng 3 - 4 lần.

**c. Trò chơi dân gian:** Kéo cưa lừa xẻ

- Luật chơi: Đưa, đẩy tay theo đúng nhịp điệu của bài đồng dao.

- Cách chơi: Trẻ ngồi từng đôi một đối diện nhau nắm tay nhau, vừa đọc lời 1 vừa làm động tác kéo cưa theo nhịp của bài đồng dao.

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, thuyền, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

Đề tài: **TÌM HIỂU VỀ NGÀY HỘI ĐẾN TRƯỜNG**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết ngàyhội đến trường là ngày khai giảng năm học mới

- Trẻ biết được không khí vui nhộn của các cô, các bạn trong trường,trong ngày lễ

khai giảng

- Trẻ biết được ngày hội đến trườn có nhiều bạn bè bố mẹ và các cô giáo trong trường có mặt đầy đủ

- Trẻ biết được mang quần áo đẹp, được gặp cô giáo mới, bạn mới

**Kỹ năng**

-Rèn luyện các kỹ năng diễn đạt mạch lạc rõ ràng.

-Phát triển khả năng ghi nhớ chú ý có chủ định.

**Giáo dục**

- Giáo dục trẻ biết chú ý và giữ trật tự khi ngồi dự lễ khai giảng.

**2. Chuẩn bị :**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: Tranh ảnh về trường, lớp....

**3.** **Phương pháp:** Trực quan, đàm thoại, thực hành

**4. Tiến hành hoạt dộng**

**Hoạt động 1: Ổn đinh, trò chuyện, giới thiệu bài**

-Vận động theo nhạc bài “Trường chúng cháu đây là trường mầm non”

-Trò chuyện với trẻ về bài hát

+ Các con vừa hát bài hát gì?

+Trong bài hát có các bạn nhỏ đang đi đâu?

-Tại sao con biết bạn đi học?

- Cô giáo dục cho trẻ biết vâng lời bố mẹ, trẻ có tình thương yêu biết giúp đỡ bạn bè.

**Hoạt động 2: Tìm hiểu về ngày hội đến trường**

- Cô cho trẻ xem hình ảnh trên máy vi tính và ti vi

+ Các bạn nhỏ đang đi đâu?

+ Ngày khai giảng mọi người thường làm gì?

+ Trong ngày lễ khai giảng các bạn nhỏ ăn mặc như thế nào?

+ Trong buổi lễ khai giảng có điều gì con thấy thú vị nhất? Vì sao?

- Các con có biết trường mình có tên là gì không?

- Các con đang học lớp nào?

- Cô giáo lớp mình có tên là gì?

- Các cháu có thích được đi học không?

- Ngoài lớp mình ra còn có lớp nào nữa?

-Cô tổng hợp ý kiến của trẻ và giáo dục trẻ biết chú ý và giữ trật tự khi ngồi dự lễ khai giảng

**Hoạt động 3: Trò chơi “Bé làm họa sỹ”**

-Cô cho trẻ chia nhóm vẽ làm cờ tổ quốc chào mừng ngày khai giảng

-Cô bao quát, hướng dẫn động viên trẻ làm

**Kết thúc hoạt động:**

**-**Cô cho trẻ hát: “Trường chúng cháu đây là trường mầm non”

-Cô giáo dục trẻ biết giữ trường lớp sạch sẽ và dẹp không xã rác ra sân trường không bôi bẩn lên tường.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**HOẠT ĐỘNG: KỸ NĂNG SỐNG**

**Đề tài: DẠY TRẺ BIẾT CẢM ƠN, XIN LỖI, CHÀO HỎI LỄ PHÉP VỚI NGƯỜI LỚN**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

**-**Trẻ biết cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép với người lớn.

- Trẻ biết cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi phù hợp với bạn bè.

**Kỹ năng**

**-**Rèn thói quen cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi cho trẻ.

- Biết sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp với tình huống khi giao tiếp với mọi người.

**Giáo dục**

- Trẻ có thái độ vui vẻ khi gặp mọi người.

- Giáo dục trẻ yêu quý, lễ phép với ông bà, bố mẹ, cô giáo và mọi người xung quanh.

**2. Chuẩn bị:**

- Giáo án điện tử, máy tính, tivi.

- Nhạc bài hát “Lời chào buổi sáng”, “Tìm bạn thân”.

- Sa bàn xoay minh họa truyện “Mèo con lễ phép”.

- Cánh cửa thần kỳ

**3. Phương pháp:**

- Quan sát, trò chơi, đàm thoại

**4. Tổ chức hoạt động**

**Hoạt động 1: Ổn định trò chuyện**

- Cô và trẻ cùng hát và vận động bài hát “Lời chào buổi sáng”

- Trò chuyện về nội dung bài hát

**Hoạt động 2: Dạy trẻ cách cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép với người lớn**

- Các con ơi, sáng nay ai đưa chúng mình đi học nhỉ?

- Trước khi đi học các con phải chào ai? Và khi đến lớp chúng mình chào ai nữa?

- Và ngoài ra, khi gặp người lớn tuổi, chúng mình phải biết chào hỏi. Các con nhớ chưa nào?

+ Giáo dục trẻ: Khi làm một em bé ngoan biết chào hỏi lễ phép sẽ được mọi người yêu quý.

- Cho trẻ xem hình ảnh bé chào bà. Hỏi trẻ bạn nhỏ đang chào ai đây?

- Bạn nhỏ đang đi chơi gặp người lớn tuổi và cụ thể là bạn nhỏ đã gặp bà đang trồng cây. Bạn nhỏ đã biết chào hỏi lễ phép.- Còn chúng mình khi gặp người lớn tuổi chúng mình đã biết chào chưa?

-  Với ông bà, bố mẹ của mình thì các con chào như thế nào?

-  Hôm nay, cô sẽ hướng dẫn các con cách chào hỏi lễ phép để trở thành em bé ngoan, các con có đồng ý không?

- Cô làm mẫu: Khi gặp người lớn tuổi như ông bà, bố mẹ các con chào như sau: Khi chào, các con phải đứng thẳng, hai chân chụm lại, hai tay khoanh trước ngực, miệng cười tươi, đầu hơi cúi, mắt nhìn thẳng vào người được chào:

Con chào ông ạ!

Con chào bà ạ!

Con chào bố ạ!

Con chào mẹ ạ!

- Cả lớp đứng dậy chào 3- 4 lần.

- Chúng mình quan sát tiếp xem bạn nhỏ chào ai đây nhỉ? (hình ảnh bé chào cô giáo)

- Các con đến lớp thì các con chào cô giáo như thế nào? (cô gọi 3- 4 trẻ đứng dậy chào)

- Cô làm mẫu: Khi đến lớp nhìn thấy cô chúng mình đứng thẳng, hai chân chụm lại, hai tay khoanh trước ngực, miệng cười tươi, đầu hơi cúi, mắt nhìn thẳng vào cô chào thật to: “Con chào cô ạ!”

-  Cả lớp đứng dậy chào 2- 3 lần.

-  Các con ơi, bạn nhỏ đang đứng ở đâu đây?

- (hình ảnh bé chào khách)

- À! Bạn nhỏ đang ở nhà thì có khách tới chơi và bạn nhỏ đã biết chào hỏi khách lễ phép.

- Còn chúng mình thì sao? Khi nhà các con có khách tới chơi thì các con có biết chào khách không?

- Con chào khách như thế nào? (cô gọi 2- 3 trẻ đứng dậy chào)

- Hôm nay, lớp mình rất vinh dự được các cô giáo trên Phòng giáo dục về thăm lớp chúng mình, các con cùng đứng dậy và chào các cô nào!

- Chúng mình cùng nhìn xem bạn nhỏ đi đâu về đây? (hình ảnh bé chào ông bà khi đi học về)

- Đi học về thì bạn nhỏ chào ai đây?

- Còn chúng mình đi học về đã biết chào ông bà chưa?

- Các con chào như thế nào? (cô gọi 2- 3 trẻ đứng dậy chào)

- Cô làm mẫu: Khi đi học về con thấy ông bà ở nhà, các con phải đứng thẳng, hai chân chụm lại, hai tay khoanh trước ngực, miệng cười tươi, đầu hơi cúi, chúng mình chào thật to: “Con chào ông bà con đi học về ạ!”

- Cô khái quát lại: Khi gặp người lớn tuổi thì các con phải đứng thẳng, hai chân chụm lại, hai tay khoanh trước ngực, miệng cười tươi, đầu hơi cúi, mắt nhìn thẳng vào người được chào và chào to.

**Hoạt động 3: Trò chơi củng cố**

**Trò chơi 1:** Cánh cửa thần kỳ

- Đến với trò chơi “Cánh cửa thần kỳ” đằng sau cánh cửa có những điều bí mật và để biết những điều bí mật đó là gì chúng mình hãy cùng nói to với cô câu “Cánh cửa ơi mở ra”

 Mở lần 1: Cô công an

 Mở lần 2: Cô bộ đội

 Mở lần 3: Cô giáo

**Trò chơi 2:** Tìm bạn

- Khi nghe tiếng nhạc thì chúng mình vừa đi vừa hát theo nhạc bài hát. Khi kết thức bài hát, cô hô hiệu lệnh: “Tìm bạn, tìm bạn” thì mỗi bạn hãy tìm cho mình một người bạn.

**Kết thúc:** Cô cùng trẻ thu dọn đồ dùng

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

…………………………………………………………………………………….........................................................................…………………………………………………………………………………........................................................................……………………………….....................................................................................

………………………………………………........................................................................……………………………….........................................................................

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

**NHÁNH 1:****NGÀY HỘI ĐẾN TRƯỜNG**

*Thứ 4 ngày 11 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên các cây xanh trong sân trường và biết ích lợi của cây xanh

**Kỹ năng**

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

Trẻ biết tôn trong những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi tranh ảnh về trường mầm non, cát nước, đồ chơi xích đu..

**3.Tiến trình tổ chức:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ đích: Tùy vào tình hình quan sát

- Cô cho trẻ quan sát bầu trời mây, mưa, nắng, gió

- Ôn bài cũ: Tìm hiểu về ngày hội đến trường

- Làm quen bài mới: Tạo hình: Tô màu hoa trong vườn trường

- Âm nhạc: cháu đi mẫu giáo

\* Quan sát có chủ đích: Quan sát tranh ảnh về trường, lớp, trò chuyện với trẻ trong trường có những gì?

- Các con thấy ngôi trường của chúng ta như thế nào?

- Lớp học có đẹp không và có nhiều đồ chơi đẹp không nhỉ?

- Lớp của mình có mấy cô giáo?

- Trong trường mình có những ai?

**b. Trò chơi vận động:** Trời tối, trời sáng

- Luật chơi: Khi nghe tín hiệu trời tối, tất cả phải nhắm mắt và ngồi xuống làm động tác ngủ

- Cách chơi: Cho trẻ đi tự do trong phòng giã làm gà con đi kiếm mồi hai tay giơ ngang vừa vẫy tay vừa kêu “chiếp chiếp” khi có tín hiệu “trời tối” thì tất cả về chỗ ngồi của mình hoặc ngồi thụp xuống nghiêng đầu áp hai bàn tay vào má và nhắm mắt ngủ. Cho trẻ nhắm khoảng 30 giây sau đó cô nói: “Trời sáng” trẻ đưa hai bàn tay lên mồm và bắt chước tiếng gà gáy “ò ó ò”. Trò chơi tiếp tục khoảng 3 - 4 lần.

**c. Trò chơi dân gian:** Kéo cưa lừa xẻ

- Luật chơi: Đưa, đẩy tay theo đúng nhịp điệu của bài đồng dao.

- Cách chơi: Trẻ ngồi từng đôi một đối diện nhau nắm tay nhau, vừa đọc lời 1 vừa làm động tác kéo cưa theo nhịp của bài đồng dao.

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, thuyền, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

Đề tài: **VẼ VÀ TÔ MÀU HOA TRONG SÂN TRƯỜNG**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

-Trẻ biết vẽ và tô màu hoa trong sân trường.

-Biết sử dụng các nét để vẽ bông hoa.

**Kỹ năng**

-Khám phá khả năng của đôi tay qua hoạt động tạo hình.

-Rèn luyện và củng cố kỹ năng tạo hình đã học để vẽ và tô màu hoa trong sân trường theo trí nhớ, sự sáng tạo của trẻ.

-Trẻ biết tô màu hợp sáng tạo và sắp xếp bố cục hợp lí.

**Giáo dục**

- Trẻ biết dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ sau giờ hoạt động.

- Giáo dục trẻ thêm yêu mến cô giáo, biết giữ gìn và bảo vệ đồ chơi trong sân trường.

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: tranh vẽ, máy hát, xắc xô, tranh mẫu, màu vẽ, bàn, ghế, màu tô

**3. Phương pháp:**

- Trực quan, Đàm thoại, Thực hành, Trò chơi

**4. Tiến hành hoạt động**

**Hoạt động 1: Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cho trẻ hát bài: “Trường mẫu giáo của em”

- **Trò chuyện vể bài hát?**

- Các con vừa hát bài gì?

- Trường của các con có những loại hoa gì?

- Hoa hồng có màu gì? Hoa lan có màu gì? Lá hoa màu gì?

- Khi ra thăm vườn hoa của trường mình các con phải làm gì?

- Để vườn hoa của trường có thêm nhiều hoa đẹp, hôm nay cô cháu mình cùng vẽ thật nhiều hoa nhé!

**Hoạt động 2: Vẽ và tô màu hoa trong sân trường.**

Cho trẻ quan sát tranh các bạn

- Cô cho trẻ ra sân xem tranh: Gợi ý cho trẻ nhận xét về nội dung bức tranh: Các bạn vẽ hoa gì?

- Hoa hồng có màu gì?

- Cánh hoa hồng có dạng gì? (có dạng hình tròn).

- Thân cây như thế nào?

- Lá có màu gì?

Quan sát tranh mẫu của cô: Cô cho trẻ quan sát, nhận xét về nội dung bức tranh.

**Cô hỏi ý tưởng trẻ:**

 - Hỏi trẻ dự dịnh vẽ hoa gì?

 - Chọn màu gì để tô?

**Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**

-Cô cho trẻ nhắc lại tư thế ngồi, cách cầm bút, cách tô.

 - Mời cả lớp cùng vẽ

 - Trong khi trẻ thực hiện, cô chú ý bao quát, theo dõi và gợi ý giúp trẻ về ý tưởng vẽ tranh.

 - Hướng dẫn cho những trẻ còn lúng túng, chưa biết cách cầm bút vẽ, tô màu.

 - Động viên trẻ hoàn thành sản phẩm của mình.

**Hoạt động 4: Nhận xét sản phẩm**

 -Cho trẻ đem tranh treo trên giá

 - Cô cho trẻ tham quan và nhận xét tranh của mình, của bạn.

 - Cô nhận xét chung, sau đó nhận xét những bức tranh nổi bật. Đồng thời nhắc nhở những trẻ chưa hoàn thành phải cố gắng giờ sau hoàn thành tốt hơn.

**Kết thúc hoạt động:** Cho trẻ hát bài: “Luôn là bé ngoan” và thu dọn đồ dùng

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

Đề tài: **CHÁU ĐI MẪU GIÁO(MLMN)**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

-Trẻ thuộc bài hát hát diễn cảm, hiểu nội dung bài hát, vận động một cách nhịp nhàng theo nhạc, nghe và cảm nhận âm thanh thay đổi theo cường độ.

-Trẻ yêu thích và hòa đồng với bạn mới khi đến lớp qua giai điệu bài hát “cháu đi mẫu giáo”

-Trẻ được nghe trọn vẹn bài hát: “Ngày đầu tiên đi học, cảm nhận được tình cảm yêu thương triều mến của mẹ, cô giáo đối với các bạn nhỏ

**Kỹ năng**

-Trẻ biết thể hiện cảm xúc và vận động sáng tạo theo nhạc.

**Giáo dục**

-Qua bài hát giáo dục trẻ ham thích đi học và đến lớp không khóc nhè, vâng lời cô giáo.

**2. Chuẩn bị**

-Không gian tổ chức: Trong lớp học

-Đồ dùng: tranh vẽ. Máy hát, xắc xô, phách, trống.

**3. Phương pháp:** Thực hành, trực quan

**4. Tiến trình hoạt động: mlmn**

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Cho trẻ ôn bài cũ: cho trẻ hát bài cháu đi mẫu giáo

- Làm quen bài mới: Nhận biết nhóm đối tượng có số lượng 3 và số 3

-Trò chơi vận động: Trời tối, trời sáng

- Ôn dạy trẻ kỹ năng sống: Biết cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, lễ phép với người lớn

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát nhún chân, ký chân, cuộn cổ tay....

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

…………………………………………………………………………………….........................................................................…………………………………………………………………………………........................................................................……………………………….....................................................................................

………………………………………………........................................................................……………………………….........................................................................

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

**NHÁNH 1:****NGÀY HỘI ĐẾN TRƯỜNG**

*Thứ 5 ngày 12 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**:

**Kiến thức**

- Trẻ biết trong sân trường có vườn hoa,có nhiều loại

**Kỹ năng**

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

Trẻ biết tôn trong những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như tranh ảnh, cát nước, đồ chơi xích đu..

**3.Tiến trình tổ chức:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\*Quan sát không chủ đích: Tùy vào tình hình quan sát

- Cô cho trẻ quan sát bầu trời mây, mưa, nắng, gió

- Ôn bài cũ: Âm nhạc: Cháu đi mẫu giáo

- Làm quen bài mới: Nhận biết nhóm đối tượng có số lượng 3 và số 3

\*Quan sát có chủ đích: Quan sát tranh ảnh về đồ chơi trong sân trường

- Các con nhìn xem trong sân trường có những gì?

- Hãy kể tên có đồ chơi trong sân trường mà con biết?

- Khi chơi thì các con phải như thế nào?

**b. Trò chơi vận động:** Thi xem ai nhanh

- Luật chơi: Những trẻ có đồ chơi theo đúng với yêu cầu thì chạy lên đưa cho cô

- Cách chơi: Cho trẻ đứng, ngồi tùy theo. Phát cho mỗi cháu một đồ chơi và yêu cầu trẻ xem kỹ đồ chơi đó là hình gì, cái gì? Sau đó trẻ nào có hình gì, cái gì chạy lên đưa cho cô bạn nào nhanh là bạn đó thắng.

**c. Trò chơi dân gian:** Chi chi chành chành

- Luật chơi: Khi nào đọc đến chữ ộp thì nắm tay vào bắt ngón tay của các bạn.

- Cách chơi: Khoảng 3-4 trẻ một nhóm, một trẻ làm cái xòe bàn tay ra, các trẻ khác đặt ngón tay trỏ vào lòng bàn tay trẻ làm cái. Trẻ làm cái vùa gõ ngón tay vùa đọc theo nhịp lời hát. Đến câu cuối cùng trẻ làm cái nắm tay vào để bắt các ngón tay của các bạn. Các bạn phải rút nhanh các ngón tay ra khỏi bàn tay của trẻ làm cái, ai bị cái bắt ngón tay thì xòe bàn tay ra cho các bạn chơi tiếp.

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, thuyền, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**Đề tài: NHẬN BIẾT NHÓM ĐỐI TƯỢNG CÓ SỐ LƯỢNG 3 VÀ SỐ 3**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ nhận biết các nhóm đối tượng có ôn số lượng 3.

- Đếm đúng nhận biết đúng số 3.

**Kỹ năng**

- Rèn luyện kỹ năng đếm,chơi thành thạo trò chơi.

- Phát triển khả năng quan sát ghi nhớ chú ý có chủ định.

**Giáo dục**

- Giáo dục trẻ biết nghiêm túc trong giờ học, biết chú ý tập trung học.

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: đủ cho cô và tré

**3. Phương pháp:** Thực hành, trực quan, quan sát và luyện tập

**4. Tiến hành hoạt động:**

**Hoạt động 1:Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

+ Hát “Trường chúng cháu đây là trường mầm ”

- Trò chuyện về bài hát

- Hôm nay cô cháu mình sẽ cùng đi qua nhà bạn thỏ chơi, các con có thích không nào?

**Hoạt động 2: Nhận biết nhóm đối tượng có số lượng 3 và số 3**

**Ôn số lượng trong phạm vi 2**

- Đến nhà thỏ rồi! Các cháu hãy nhìn xem cái gì đây? (quyển sách)

- Có bao nhiêu cái quyển sách? (Trẻ đếm 1-2)

- Vậy 2 cái phích tương ứng với thẻ số mấy? (Số 2)

- Các cháu hãy nhìn xem có bao nhiêu cái bút? (Trẻ đếm 1)

- Các cháu hãy nhìn xem cô có thẻ số mấy đây? (Số 2)

- Vậy làm thế nào để số bút bằng với số thẻ của cô? (Thêm vào 1 cái bút)

1 bạn lên giúp cô gắn bút vào nào!

- Cho trẻ đếm lại số bút.

- Trẻ vui hát “Cả nhà thương nhau” đi về chổ ngồi thành hình chữ U. (Cô phát rổ cho mỗi trẻ có 3 cái bát, 3 cái thìa, Thẻ số)

**Nhận biết nhóm đối tượng có số lượng 3 và số 3**

- Các cháu hãy nhìn xem, trên tay cô có gì? (vở)

- Cô gắn 3 cái vở lên (Trẻ đếm 1-2-3)

- Có vở rồi, muốn viết bài phải có gì? (bút)

- Cô dán 3 quyển vở phía trên song song với 3 cái bút (Trẻ đếm 1-2-3)

- Bạn nào có nhận xét gì về 2 nhóm nào? (Bằng nhau)

- Bằng nhau và cùng bằng mấy?

- Vì sao cháu biết 2 nhóm bằng nhau? (Vì cả 2 nhóm đều có số lượng là 3, không thừa ra cái nào)

- Vậy tương ứng với 3 quyển vở và 3 cái bút thì gắn thẻ số mấy? (3)

- Cả lớp đếm lại cả 2 nhóm.

+ Trẻ thực hiện

- Bây giờ các cháu hãy giúp cô dọn vở ra để học bài nào! (trẻ xếp 3 bát ra)

- Có bao nhiêu quyển vở? (Trẻ đếm 1-2-3)

- Muốn viết bài phải có gì? (bút)

- Chúng ta cùng giúp cô đưa bút ra nào!

- Có bao nhiêu cái bút? (Trẻ đếm 1-2-3)

- Vậy 2 nhóm như thế nào với nhau?

- Bằng nhau và cùng bằng mấy?

- Chúng ta hãy kiểm tra xem 2 nhóm có cùng bằng nhau không nhé!

- Tương ứng với hai nhóm ta có thẻ số mấy? (Số 3)

- Bạn nào có nhận xét gì về chữ số 3? ( Có 2 nét cong trồng lên nhau, nét trên nhỏ hơn nét dưới)

- Cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân phát âm “số 5”

- Hôm nay các con rất giỏi, nên cô sẽ tặng cho lớp chúng mình một món quà, các con có thích không?

- Đó là trò chơi “Đi mua sắm”.

- Bây giờ cô mời các con cùng dấu tay nào!

**Hoạt động 3: Trò chơi**

**+ TC 1: “Đi mua sắm”**

- Cô giải thích luật chơi và cách chơi

- Tổ 1: Mua những đồ dùng để ăn có số lượng là 3

- Tổ 2 : Mua những đồ dùng để uống có số lượng là 3.

- Nhận xét và trao phần thưởng sau mỗi lần chơi

- Cho trẻ chơi 1-2 lần

**+ TC 2: “** **Rung chuông vàng”**

- Cô treo các nhóm  đồ vật  có số  lượng trong phạm vi 3 cho trẻ quan sát

- Yêu cầu trẻ quan sát trên màn hình những đồ dùng nào có số lượng là 3. khi đồng hồ chỉ định hết giờ đội nào lắc xắc sô nhanh đội đó sẽ được quyền trả lời đội nào đúng sẽ được tặng một huy chương vàng sau mỗi lượt chơi.

- Cho trẻ chơi 1-2 lần.

**+ TC3: “Kết bạn”**

- Cho trẻ cùng đi chơi và hát khi có hiệu lệnh của cô trẻ phải kết một nhóm có 3 bạn

- Cho trẻ chơi 1 đến 2 lần và kết thúc giờ học

**Kết thúc hoạt động: “**Cháu đi mẫu giáo**”**và ra sân chơi.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Cho trẻ ôn bài cũ: Nhận biết nhóm đối tượng có số lượng 3 và số 3

- Làm quen bài mới: Cho trẻ đọc bài thơ “Bạn mới”

**-** Trò chơi vận động: Thi xem ai nhanh

- Ôn dạy trẻ kỹ năng sống: Biết cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, lễ phép với người lớn

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát nhún chân, ký chân, cuộn cổ tay....

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

…………………………………………………………………………………….........................................................................…………………………………………………………………………………........................................................................……………………………….....................................................................................

………………………………………………........................................................................……………………………….........................................................................

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

**NHÁNH 1:****NGÀY HỘI ĐẾN TRƯỜNG**

*Thứ 6 ngày 13 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**:

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên các loại đồ chơi có trong lớp học

- Biết cách sử dụng các loại đồ chơi đúng cách và an toàn

**Kỹ năng**

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

- Phát triển khả năng hoạt động nhóm,chơi hợp tác theo nhóm và tuân thủ luật chơi

**Giáo dục**

- Trẻ biết tôn trong những quy định trong khi chơi không chen lấn xô đẩy bạn và nhường nhịn bạn khi chơi, chia sẽ đồ chơi cùng bạn

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như tranh ảnh về chủ đề, lá cây, cát nước, đồ chơi xích đu..

**3. Tiến trình buổi chơi:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ đích: Tùy vào tình hình quan sát

- Cô cho trẻ quan sát bầu trời mây, mưa, nắng, gió

- Ôn bài cũ: Nhận biết nhóm đối tượng có số lượng 3 và số 3

- Làm quen bài mới: Thơ bạn mới

\* Quan sát có chủ đích: Quan sát tranh ảnh về đồ chơi trong lớp học

- Các con nhìn xem trong lớp học có những gì?

- Hãy kể tên có đồ chơi trong lớp học mà con biết?

- Khi chơi thì các con phải như thế nào?

**b. Trò chơi vận động:** Thi xem ai nhanh

- Luật chơi: Những trẻ có đồ chơi theo đúng với yêu cầu thì chạy lên đưa cho cô

- Cách chơi: Cho trẻ đứng, ngồi tùy theo. Phát cho mỗi cháu một đồ chơi và yêu cầu trẻ xem kỹ đồ chơi đó là hình gì, cái gì? Sau đó trẻ nào có hình gì, cái gì chạy lên đưa cho cô bạn nào nhanh là bạn đó thắng.

**c. Trò chơi dân gian:** Chi chi chành chành

- Luật chơi: Khi nào đọc đến chữ ộp thì nắm tay vào bắt ngón tay của các bạn.

- Cách chơi: Khoảng 3-4 trẻ một nhóm, một trẻ làm cái xòe bàn tay ra, các trẻ khác đặt ngón tay trỏ vào lòng bàn tay trẻ làm cái. Trẻ làm cái vùa gõ ngón tay vùa đọc theo nhịp lời hát. Đến câu cuối cùng trẻ làm cái nắm tay vào để bắt các ngón tay của các bạn. Các bạn phải rút nhanh các ngón tay ra khỏi bàn tay của trẻ làm cái, ai bị cái bắt ngón tay thì xòe bàn tay ra cho các bạn chơi tiếp.

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, thuyền, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

Đề tài: **THƠ “BẠN MỚI”**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ chú ý lắng nghe cô đọc

- Trẻ hiểu nội dung của bài thơ, trả lời được câu hỏi của cô

**Kỹ năng**

- Luyện phát âm rõ ràng

- Trẻ luyện kỹ năng đọc diễn cảm và diễn đạt ngôn ngữ

**Giáo dục**

- Biết thương yêu bạn, có ý thức giữ gìn trường lớp sạch sẽ

- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: Tranh có nội dung về bài thơ

**3. Phương pháp:**

- Trực quan, đàm thoại, thực hành

- Tích hợp: Âm nhạc

**4. Tiến hành hoạt động:**

**Hoạt động 1: Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cô cùng trẻ hát bài : Vui đến trường.

- Cô trò chuyện với trẻ về bài hát .

- Cô giáo dục

- Hôm nay cô dạy các con bài thơ “Bạn mới” của tác giả Mai Anh Đức

**Hoạt động 2: Dạy thơ “ Bạn mới”**

- Cô giới thiệu bài thơ

- Cô đọc diễn cảm bài thơ trọn vẹn lần 1

- Hỏi tên bài thơ, tên tác giả

- Cô giảng nội dung bài thơ: Bài thơ nói về một bạn nhỏ đi học còn nhút nhát, em dạy bạn hát và cùng chơi với bạn và được cô giáo khen.

- Cô đọc lần 2 có tranh minh họa

- Trích dẫn làm rõ ý và giảng từ khó (từng đoạn thơ)

- Đàm thoại về nội dung bài thơ

- Cô vừa đọc các con nghe bài thơ gì?

- Của tác giả nào?

- Trong bài thơ nói về ai?

- Bạn mới đến trường như thế nào ?

- Bé đã dạy bạn những gì?

- Cô giáo khen bé điều gì?

- Giáo dục trẻ bài thơ nói về một bạn nhỏ đi học còn nhút nhát, em dạy bạn hát và cùng chơi với bạn và được cô giáo khen

**Hoạt động 3: Trẻ đọc thơ**

- Cô cùng cả lớp đọc thơ

-Tổ chức cho trẻ đọc thơ dưới nhiều hình thức, đọc xen kẽ

- Cho tổ đọc thi với nhau

- Cô mời nhóm, cá nhân lên đọc.

- Tổ chức cho trẻ đọc thơ kết hợp điệu bộ minh họa

- Cô và trẻ đặt tựa đề mới cho bài thơ

- Cô giáo dục trẻ phải đoàn kết thương yêu giúp đỡ bạn

**Hoạt động 4: Trò chơi: Thi xem ai nhanh**

-Cô chia trẻ thành 3 đội, mỗi đội lên chọn những bức tranh bạn đang múa hát, đang chơi trò chơi gắn lên bảng thi xem đội nào gắn được nhiều hơn.

- Cô cho trẻ đếm kiểm tra, khen trẻ kịp thời

- Cô trẻ hát bài “Vui đến trường”

**Kết thúc hoạt động :** Thu dọn đồ dùngcùng cô và bạn

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Cho trẻ ôn bài cũ: Cho trẻ đọc lại bài thơ bạn mới

- Làm quen bài mới: Tìm hiểu về chủ đề nhánh lớp học của bé, bé vui tết trung thu

**-** Trò chơi vận động**:** Thi xem ai nhanh

- Ôn dạy trẻ kỹ năng sống: Biết cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, lễ phép với người lớn

- Mở nhạc cho trẻ hát theo bài hát có sự hướng dẫn của cô.

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

…………………………………………………………………………………….........................................................................…………………………………………………………………………………........................................................................……………………………….....................................................................................

………………………………………………........................................................................……………………………….........................................................................

**MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ NHÁNH**

**NHÁNH 2: LỚP HỌC CỦA BÉ - BÉ VUI TẾT TRUNG THU**

*Thực hiện từ ngày 16/09/2024 đến 20/09/2024*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu giáo dục** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| Chỉ số 5 **-** Đi/ chạy thay đổi  hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn  (4 -5 vật chuẩn đặt dích dắc).  Chỉ số 34: Không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo  Chỉ số 50: Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự  Chỉ số 56: Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ dùng đồ vật so với người khác.  Chỉ số 61: Nói tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện  Chỉ số 63: Nói tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện  Chỉ số 74: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...  Chỉ số 81: Cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”)  Chỉ số 93: Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép  Chỉ số 94: Chú ý nghe khi cô bạn nói  Chỉ số 98: Không bẻ cành, bứt hoa.  Chỉ số 101: Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; Thích nghe và kể câu chuyện.  Chỉ số 104: Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).  Chỉ số 106: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. | - Đi/ chạy thay đổi  hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn  (4 -5 vật chuẩn đặt dích dắc).  - Trẻ biết không được ra khỏi trường khi không được phép của cô giáo  -Trẻ biết sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự    -Trẻ biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ dùng đồ vật so với người khác.  - Trẻ nói tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện  - Trẻ biết nói tên và một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi, trò chuyện  -Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...  - Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”)  -Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép  -Trẻ biết chú ý nghe khi cô bạn nói  -Trẻ biết không bẻ cành, bứt hoa.  **-**Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; Thích nghe và kể câu chuyện  -Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).  -Trẻ biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. | -HĐC: Đi bằng gót chân, đi khuỵu gối đi lùi  +Trò chơi: Chuyền bóng  - Mọi lúc mọi nơi  -Mọi lúcmọi nơi  -HĐC:Nhận biết phân biệt đồ dùng đồ chơi ở lớp theo hình dạng, mầu sắc    -KPKH: Tìm hiểu lớp học của bé, bé vui tết trung thu  - Mọi lúc, mọi nơi  -HĐC: Thơ “Bé đến lớp”  - Mọi lúc mọi nơi  - KNS: Ôn kỹ năng biết cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, lễ phép với người lớn  - Mọi lúc mọi nơi  - Mọi lúc mọi nơi  - Mọi lúc mọi nơi  -HĐC: Bài hát Hoa bé ngoan  -HĐC: Vẽ và tô màu đồ chơi. |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TUẦN**

**NHÁNH 2: LỚP HỌC CỦA BÉ – BÉ VUI TẾT TRUNG THU**

*Thực hiện từ ngày 16/09/2024 đến 20/09/2024*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ hai** | **Thứ ba** | **Thứ tư** | **Thứ năm** | **Thứ sáu** |
| **1. Đón trẻ trò chuyện với trẻ sáng** | - Cô đón trẻ với thái độ vui vẻ nhẹ nhàng , trao đổi với phụ huynh về việc học tập và chơi ở lớp .  - Hướng dẫn trẻ quan sát các góc chơi,  - Trò chuyện về cách tiết kiệm nước và điện  - Nhắc trẻ sắp xếp đồ dùng đúng nơi qui định  - Trò chuyện với phụ huynh về tình hình học tập của cháu ở trường  - Trò chuyện với trẻ biết giữ sinh phòng bệnh chân tay miệng,đầu mắt đỏ, phòng sốt xuất huyết,viêm phổi cấp  - Trò chuyện cùng trẻ về các tai nạn thương tích tại trường mầm non  -Trò chuyện về cách đeo khẩu trang và vệ sinh…đê phòng chống dịch bệnh  Mở nhạc cho trẻ nghe các bài hát, bài thơ, câu chuyện trong chủ đề | | | | |
| **2. Thể dục buổi sáng** | Khởi động: Tổ chức cho trẻ tập theo nhạc bài tập thể dục sáng  Trọng động :  - Động tác cơ tay vai : Đưa tay sang ngang gập vào vai  - Động tác cơ chân: Hai tay ra trước bước chân lên khuỵu chân  - Động tác lườn: Đưa tay sang ngang nghiêng người  - Động tác bụng: Giơ tay lên cao đồng thời chân bước rộng bằng vai cúi người tay chạm mũi chân  - Động tác bật: Bật tách chụm chân  Hồi tĩnh: Cho trẻ tập nhẹ nhàng theo nhạc hít thở sâu. | | | | |
| **3. Hoạt động ngoài trời** | - Quan sát lớp học của bé  - TCVĐ  Thi xem ai nhanh  TCDG:  Chi chi chành chành  -Chơi tự do | -Quan sát trực tiếp,1 số đồ dùng, đồ chơi của lớp học  - TCVĐ.  Thi xem ai nhanh  - TCDG:  Chi chi chành chành  -Chơi tự do | -Quan sát  Nói đúng tên của cô và các bạn trong lớp  TCVĐ.  Thi xem ai nhanh  - TCDG:  Chi chi chành chành  -Chơi tự do | - Quan sát  đồ chơi của lớp  - TCVĐ.  Trời sáng, trời tối  -TCDG:  Kéo cưa lừa xẻ  -Chơi tự do | -Quan sát  Trò chuyện cùng trẻ về các đồ chơi trong sân trường  - TCVĐ.  Trời sáng, trời tối  - TCDG:  Kéo cưa lừa xẻ  -Chơi tự do |
| **4. Hoạt động**  **chung** | **PTTC**  **VĐCB**  Đi bằng gót chân, đi khuỵu gối đi lùi | **PTNT**  **KPKH**  Tìm hiểu lớp học của bé - bé vui tết trung thu  **KNS**  Ôn kỹ năng “Biết cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, lễ phép với người lớn” | **PTTM**  **TH:** Vẽ và tô màu đồ chơi trong lớp học  ( MLMN)  **ÂN:**Hoa bé ngoan | **LQVT**:  Nhận biết phân biệt đồ dùng đồ chơi ở lớp theo hình dạng, màu sắc | **Văn học:** Thơ: “Bé đến lớp” |
| **5. Hoạt động góc** | **Tên góc** | **Nội dung** | **Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **Góc phân vai** | Chơi đóng vai cô cấp dưỡng,  bán hàng  bác sĩ, | Trẻ biêt chế biến , nấu các món ăn  Trẻ biết niềm nở với khách hàng…  Biết thể hiện vai chơi Bác sĩ phải ân cần với bệnh nhân… | Đồ chơi nấu ăn , búp bê…  các loai rau củ, quả,  đồ dùng học tập…  Đồ chơi bác sỹ. | **Thỏa thuận trước khi chơi.**  Cho trẻ chọn góc chơi sau đó tỏ chức cho trẻ tự thỏa thuận  vai chơi với nhau.  **Tổ chức chơi.**  - Cô bao quát trẻ giúp trẻ thể hiện các vai chơi và tạo tình huống cho trẻ xử lý.  **Nhận xét sau khi chơi.**  Cô đi từng góc chơi nhận xét và nhắc trẻ cất đồ chơi gọn gàng |
| **Góc xây dựng** | Xây trường mâm non | Trẻ biết dùng các miếng ghép tạo thành ngôi trường | Đồ chơi lắp ghép |
| **Góc học tập** | Nối, tô các đồ chơi có số lượng 3 | Trẻ tô nối đúng các đồ dùng đồ chơi có số lượng 3 | Tranh ảnh có số lượng 3 |
| **Góc nghệ thuật** | Bé tập làm họa sĩ, bé làm ca sĩ | Trẻ biết vẽ, tô màu, xé dán tranh trong chủ đề  Trẻ hát múa các bài trong chủ đề | Họa báo  Bút màu, giấy, hồ dán…  -Trống, đàn, phách, quạt… |
| **Góc thiên nhiên** | Chăm sóc cây xanh | Trẻ biết tưới nước, bắt sâu, nhổ cỏ cho cây | Cây cảnh và dụng cụ làm vườn, cát, nước… |
| **Góc học tập** | Lắp ghép các hình ảnh và sản phẩm về chủ đề trường mầm non | Trẻ làm bài tập toán về chủ đề trường mầm non | -Viết chì, bàn ghế, vở bài tập, tranh ghép hình... |
| **6. Vệ sinh ăn trưa, ngủ trưa** | -Trẻ biết và rửa tay sạch sẽ trước và sau khi ăn  - Động viên cho cháu ăn hết xuất, giới thiệu các món ăn, dinh dưỡng các món ăn cho trẻ  - Chăm sóc và động viên trẻ ăn chậm và suy dinh dưỡng  - Nhắc nhỡ trẻ không làm đỗ thức ăn và không nói chuyện trong bữa ăn  - Cho trẻ ngủ đủ giấc | | | | |
| **7. Hoạt động chiều** | - Ôn lại các hoạt động buổi sáng  - Làm quen với hoạt động mới  - Trẻ hoạt động theo ý thích ở các góc  - Ôn kỹ năng sống: Biết cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, lễ phép với người lớn  - Hoạt động ngoại khóa: Cho trẻ vận động múa, hát theo nhạc về chủ đề trường mầm non | | | | |
| **8.Bình cờ, trả trẻ** | \* Bình cờ  Cho trẻ nhắc lại tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần  + Đi học không khóc nhè  + Biết cất đồ dùng đúng nơi quy định  + Biết chào hỏi lễ phép  - Cho trẻ tự bình cờ theo tổ và lên cắm cờ theo tổ  Cuối tuần tổng kết cờ và cắm hoa bé ngoan  \*Trả trẻ:  - Giáo viên trả trẻ tận tay phụ huynh và nhắc trẻ chào cô, và bố mẹ  - Giáo viên trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ trong ngày | | | | |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

**NHÁNH 2: LỚP HỌC CỦA BÉ – BÉ VUI TẾT TRUNG THU**

*Thứ 2, ngày 16 tháng 09 năm 2024*

**I.** **ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

1. **Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên lớp, vị trí lớp của mình trong trường mình đang học.

- Trẻ biết tên các bạn, tên cô giáo trong lớp.

- Trẻ biết lớp học của bé

**Kỹ năng**

- Thỏa mãn nhu cầu chơi của trẻ, tạo điều kiện cho trẻ được hoạt động trong môi trường không khí trong lành, thoáng mát. Cung cấp kiến thức cho trẻ về các hoạt động của lớp.

- Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi.

- Phát triển vận động, phát triển xúc cảm tình cảm, phát triển ngôn ngữ.

**Giáo dục**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.

- Trẻ biết đoàn kết với bạn trong khi chơi.

- Biết giữ gìn vệ sinh chung

- Các con ra sân chơi các con phải biết đoàn kết không đánh nhau không xô đẩy nhau

**2.** **Chuẩn bị:**

- Cho trẻ quan sát trực tiếp, đồ chơi phục vụ trò chơi vận động và dân gian.

**3.** **Tiến trình hoạt động**

**a. Hoạt động có chủ đích.**

\* Quan sát không chủ đích: Tùy tình hình.

- Ôn bài cũ: Bạn mới

- Làm quen bài mới: Đi bằng gót chân, đi khuỵu gối đi lùi

\* Quan sát có chủ đích: Cho trẻ quan sát lớp học của bé

**-** Các con đang học lớp gì.?

- Trong lớp các bạn đang làm gì?

- Có đông các bạn không ?

- Có nhiều đồ dùng, đồ chơi không?

- Giáo dục trẻ biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ, chia sẽ với các bạn

**b. Trò chơi vận động:** Thi xem ai nhanh

- Luật chơi: Những trẻ có đồ chơi theo đúng với yêu cầu thì chạy lên đưa cho cô

- Cách chơi: Cho trẻ đứng, ngồi tùy theo. Phát cho mỗi cháu một đồ chơi và yêu cầu trẻ xem kỹ đồ chơi đó là hình gì, cái gì? Sau đó trẻ nào có hình gì, cái gì chạy lên đưa cho cô bạn nào nhanh là bạn đó thắng.

**c. Trò chơi dân gian:** Chi chi chành chành

- Luật chơi: Khi nào đọc đến chữ ộp thì nắm tay vào bắt ngón tay của các bạn.

- Cách chơi: Khoảng 3-4 trẻ một nhóm, một trẻ làm cái xòe bàn tay ra, các trẻ khác đặt ngón tay trỏ vào lòng bàn tay trẻ làm cái. Trẻ làm cái vùa gõ ngón tay vùa đọc theo nhịp lời hát. Đến câu cuối cùng trẻ làm cái nắm tay vào để bắt các ngón tay của các bạn. Các bạn phải rút nhanh các ngón tay ra khỏi bàn tay của trẻ làm cái, ai bị cái bắt ngón tay thì xòe bàn tay ra cho các bạn chơi tiếp

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, thuyền, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

Đề tài: **ĐI BẰNG GÓT CHÂN, ĐI KHUỴU GỐI ĐI LÙI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**:

**-**Trẻ biết cách đi bằng gót chân, đi khuỵu gối đi lùi

**Kỹ năng:**

- Rèn luyện sự khéo léo của đôi bàn chân

- Rèn luyện cho trẻ tính kiên trì sự khéo léo dẻo dai của đôi chân và biết cách giữ thăng bằng khi đi bằng gót chân, đi khuỵu gối đi lùi

**Giáo dục:**

- Giáo dục trẻ thường xuyên luyện tập để có cơ thể khoẻ mạnh

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp

- Cô: Hai đường thẳng. Trẻ: Quần áo gọn gàng

- Giáo dục trẻ thường xuyên luyện tập để có cơ thể khoẻ mạnh

**3. Phương pháp**: Quan sát, trò chuyện, thực hành

**4. Tổ chức hoạt động**

**Hoạt động 1: Khởi động**

- Cô và trẻ hát bài Cháu đi mẫu giáo”.

- Bài hát nói về ai ?

- Trò chuyện, giáo dục trẻ về chủ đề

- Cô cho trẻ đi khởi động các kiểu chân : Tàu lên dốc - tàu đi thường - tàu xuống dốc - tàu đi thường - tàu qua núi - tàu đi thường- tàu chạy chậm - tàu chạy nhanh- tàu chạy châm - tàu về ga theo đội hình vòng tròn, chuyển về 4 hàng dọc để tập bài tập phát triển chung

**Hoạt động 2:Trọng động**

**a. Bài tập phát triển chung:**

- Chuyển đội hình hàng ngang(lần, 16 nhịp)

- Tay: Hai tay dang ngang đưa lên cao. (lần, 16 nhịp)

- Chân: Hai tay chống hông nhấc từng chân lên.(4 lần, 16 nhịp)

- Bụng: Hai tay chống hông nghiêng người sang trái, phải. (lần, 16 nhịp)

- Bật: Bật cao tại chỗ. (lần, 16 nhịp)

**b. Vận động cơ bản:** Đi bằng gót chân, đi khuỵu gối đi lùi

- Chuyển đội hình

- Cô giới thiệu tên vận động

- Hôm nay cô dạy các con bài tập “Đi bằng gót chân, đi khuỵu gối đi lùi”

- Bạn nào cho cô biết đi bằng gót chân, đi khuỵu gối đi lùi”liên tục là đi như thế nào ? - Cô mời 1 vài bạn lên đi bằng gót chân, đi khuỵu gối đi lùi”theo cách của trẻ

- Cô cũng có cách đi bằng gót chân, đi khuỵu gối đi lùi”của riêng cô các con xem có giống bạn hay không nha!

- Cô làm mẫu lần 1 không giải thích kỹ năng vận động

- Lần 2, giải thích:

- Đứng trước vạch xuất phát 2 chân kiểng gót đi đi phối hợp chân tay nhịp nhàng đến vạch đề bóng, dùng 2 tay lầm và lăn bóng về đến đích khi lăn không để cho bóng rời khỏi tay., cô kiễng gót và bước về đến đích sau đó đi về cuối hàng

- Mời 1 bạn lên thực hiện lại cho lớp xem.

- Cho lần lượt từng trẻ lên thực hiện đến khi hết lớp.

- Cho mỗi lần 2 trẻ lên thực hiện thi đua

- Cho 2 tổ thi đua nhau đi bằng gót chân trên nền nhạc

- Cô mời 1 bạn trai tổ màu xanh và 1 bạn gái tổ màu đỏ lần lượt lên thi đua xem đôi nào đẹp nhất sẽ là đôi được nhận quà

- Mời đại diện của 2 đội lên đi lại 1 lần nữa

**c. Trò chơi vận động: “Đuổi bóng”**

- Hướng dẫn cách chơi: Cô cho trẻ đứng và hướng về một phía. Cô lăn bóng phía trước mặt trẻ và trẻ chạy đuổi theo bóng. Khi nào bóng dừng lại thì tất cả dừng lại bắt bóng sau đó lại tiếp tục.

- Giáo dục trẻ khi chơi không xô đẩy bạn

**Hoạt động 3: Hồi tỉnh**

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng, hít thở sâu

**Kết thúc hoạt động:** Cho trẻ thu dọn đồ dùng cùng cô

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**:

- Ôn bài củ: Đi bằng gót chân, đi khuỵu gối đi lùi

- Làm quen bài mới: Cho trẻ tìm hiểu về lớp học của bé

- Trò chơi vận động: Thi xem ai nhanh

- Ôn dạy trẻ kỹ năng sống: Biết cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, lễ phép với người lớn

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát nhún chân, ký chân, cuộn cổ tay....

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

…………………………………………………………………………………….....................................................................…………………………………………………………………………………….....................................................................………………………………………………………………………………….....................................................................…………………………………………..................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

**NHÁNH 2: LỚP HỌC CỦA BÉ – BÉ VUI TẾT TRUNG THU**

*Thứ 3, ngày 17 tháng 09 năm 2024*

**I.** **ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1.** **Mục đích yêu cầu**:

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên lớp, vị trí lớp của mình trong trường mình đang học.

- Trẻ biết tên các bạn, tên cô giáo trong lớp.

- Biết tên gọi của các loại đồ dùng có trong lớp học

**Kỹ năng**

 - Thỏa mãn nhu cầu chơi của trẻ, tạo điều kiện cho trẻ được hoạt động trong môi trường không khí trong lành, thoáng mát. Cung cấp kiến thức cho trẻ quan sát 1 số đồ dùng đồ chơi của lớp,Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi.

- Phát triển vận động, phát triển xúc cảm tình cảm, phát triển ngôn ngữ.

**Giáo dục**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời. Trẻ biết đoàn kết với bạn trong khi chơi. Biết giữ gìn vệ sinh chung

**2**. **Chuẩn bị:**

- 1 số đồ dùng, đồ chơi của lớp cho trẻ quan sát Đồ chơi phục vụ trò chơi vận động và dân gian.

**3.** **Tiến trình buổi chơi**.

**a. Hoạt động có chủ đích**.

\* Quan sát không chủ đích: Tùy tình hình.

+ Cho trẻ quan sát về thời tiết trong ngày, và những thay đổi của thời tiết trong ngày đó?

- Ôn bài cũ: Đi bằng gót chân, đi khuỵu gối đi lùi

- Làm quen bài mới: Tìm hiểu về lớp học của bé

\* Quan sát có chủ đích: Cho trẻ quan sát trực tiếp, 1 số đồ dùng, đồ chơi của lớp học

**-** Cô cho trẻ quan sát lần lượt từng đồ dùng và trẻ nhận xét cùng cô.?

- Cô cho trẻ quan sát các góc chơi

- Góc phân vai gồm có các đồ chơi gì?

- Đồ chơi nấu ăn gồm có những gì?

- Góc học tập có những đồ dùng gì?...

- Giáo dục trẻ biết yêu thương, đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau trong các hoạt động

**b. Trò chơi vận động:** Thi xem ai nhanh

- Luật chơi: Những trẻ có đồ chơi theo đúng với yêu cầu thì chạy lên đưa cho cô

- Cách chơi: Cho trẻ đứng, ngồi tùy theo. Phát cho mỗi cháu một đồ chơi và yêu cầu trẻ xem kỹ đồ chơi đó là hình gì, cái gì? Sau đó trẻ nào có hình gì, cái gì chạy lên đưa cho cô bạn nào nhanh là bạn đó thắng.

**c. Trò chơi dân gian:** Chi chi chành chành

- Luật chơi: Khi nào đọc đến chữ ộp thì nắm tay vào bắt ngón tay của các bạn.

- Cách chơi: Khoảng 3-4 trẻ một nhóm, một trẻ làm cái xòe bàn tay ra, các trẻ khác đặt ngón tay trỏ vào lòng bàn tay trẻ làm cái. Trẻ làm cái vùa gõ ngón tay vùa đọc theo nhịp lời hát. Đến câu cuối cùng trẻ làm cái nắm tay vào để bắt các ngón tay của các bạn. Các bạn phải rút nhanh các ngón tay ra khỏi bàn tay của trẻ làm cái, ai bị cái bắt ngón tay thì xòe bàn tay ra cho các bạn chơi tiếp

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, thuyền, chơi với đồ chơi có sẵn

**III.** **HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**ĐỀ TÀI: TÌM HIỂU LỚP HỌC CỦA BÉ – BÉ VUI TẾT TRUNG THU**

**1. Mục đích yêu cầu:**

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên lớp, vị trí lớp của mình trong trường mình đang học.

- Trẻ biết tên các bạn, tên cô giáo trong lớp.

- Biết công việc hằng ngày của cô và trẻ đến lớp.

- Biết các góc chơi và gọi tên một số đồ dùng, đồ chơi mà trẻ thích.

- Trẻ biết ngày tết trung thu được tổ chức vào ngày rằm tháng 8 hàng năm

- Một số hoạt động diễn ra trong ngày tết trung thu

- Thích tham gia vào các hoạt động đón tết trung thu

**Kỹ năng**

- Rèn kĩ năng giao tiếp, sử dụng vốn từ giao tiếp diễn đạt ngôn ngữ.

- Rèn luyện khả năng tư duy, trí nhớ, sự chú ý.

- Biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi trong lớp.

**Giáo dục**

- Trẻ có nề nếp học tập, hứng thú trong giờ học.

- Thể hiện tình cảm với cô giáo và các bạn.

- Trẻ có cảm xúc vui tươi phấn khởi về ngày tết trung thu

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: Đồ dùng đồ chơi trong lớp học.

-Tranh ảnh về một số hoạt động đón tết trung thu

- Một số bài hát về tết trung thu

- Đèn trung thu

- Đất nặn, bảng con

**3. Phương pháp:** Trực quan và đàm thoại

**4.** **Tiến hành hoạt động**

**Hoạt động 1: Ổn định tổ chức, giới thiệu bài**

- Cô cho trẻ hát bài “Cô giáo”

- Cô trò chuyện với trẻ:

+ Các con vừa hát bài gì? (Cô giáo)

+ Đến trường con gặp những ai?

+ Ai dạy con học bài?

+ Đến trường con còn làm gì nữa?

- Hôm nay, cô cháu mình cùng trò chuyện về trường của chúng mình nhé

- Giáo dục trẻ về chủ đề

**Hoạt động 2: Tìm hiểu về lớp học của bé – bé vui tết trung thu**

- Cho trẻ đọc thơ bạn mới

- Cô cho trẻ quan sát lớp học

- Đàm thoại về nôi dung bài

- Cô đố các con: Các con đang học ở trường nào? Lớp nào?

+ Trường mầm non Hoa Hướng Dương nằm ở đâu?

+ Các con thấy trường của chúng mình như thế nào? Có đẹp không?

+ Trong lớp có những cô nào?

+ Ở trường có những đồ chơi nào? Lớp học có những góc chơi nào?

+ Hàng ngày đến trường các con được làm những gì?

+ Các cô làm những công việc gì?

**So sánh** : xem tranh các cô giáo

Mở rộng: cho trẻ xem tranh cô giáo đang làm

(kết hợp cho trẻ xem tranh minh hoạ)

Trẻ kể tên các loại hoạt động trong ngày cô làm.

- Lớp chúng mình có những bạn nào?

- Cô kết hợp giáo dục trẻ chơi đoàn kết với các bạn

+ Khi các chơi các con không danh đồ chơi các con đoàn kết với bạn

**Trò chuyện về ngày tết trung thu**

- Vào ngày tết trung thu bố mẹ thường chuẩn bị những gì?

- Con làm gì để giúp bố mẹ?

- Vào ngày tết này người ta thường tổ chức hoạt động gì?

- Trong ngày tết này chúng mình được làm gì?

- Các con có cảm nhận gi về ngày tết trung thu, vì sao?

Cô cùng trẻ hát vận động bài: Rước đèn dưới ánh trăng => Cô tóm tắt và giáo dục lễ giáo cho trẻ.

**Hoạt động 3: Trò chơi “bé khéo tay”**

- Cô cho trẻ về chỗ ngồi tô màu một số đồ chơi trong lớp học

- Cô giới thiệc cách chơi và luật chơi

- Cô tổ chức cho trẻ chơi, cô quan sát bao quát trẻ

**Kết thúc:** Cho trẻ hát bài “ Chiếc đèn ông sao”

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài củ: Tìm hiểu về lớp học của bé

- Làm quen bài mới: Hoa bé ngoan

- Ôn dạy trẻ kỹ năng sống: Biết cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, lễ phép với người lớn

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát nhún chân, ký chân, cuộn cổ tay....

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

…………………………………………………………………………………….............................................................................……………………………………………………………………………………...........................................................................………………………………………………………………………………...................................................................................…………………………………

…...................................................................................………………………………...................................................................................……………………………

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

**NHÁNH 2: LỚP HỌC CỦA BÉ – BÉ VUI TẾT TRUNG THU**

*Thứ 4, ngày 18 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu:**

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên lớp, vị trí lớp của mình trong trường mình đang học.

- Trẻ biết tên các bạn, tên cô giáo trong lớp.

**Kỹ năng**

- Thỏa mãn nhu cầu chơi của trẻ, tạo điều kiện cho trẻ được hoạt động trong môi trường không khí trong lành, thoáng mát. Cung cấp kiến thức cho trẻ nói tên của cô và các bạn trong lớp,trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi….

- Phát triển vận động, phát triển xúc cảm tình cảm, phát triển ngôn ngữ.

**Giáo dục**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.

- Trẻ biết đoàn kết với bạn trong khi chơi.

- Biết giữ gìn vệ sinh chung

- khi các con ra sân các con đánh nhau không sô bạn các con phải đoàn kết

**2.** **Chuẩn bị:**

- 1 số câu hỏi. Đồ chơi phục vụ trò chơi vận động và dân gian.

**3**. **Tiến trình hoạt động**

**a. Hoạt động có chủ đích.**

\* Quan sát không chủ đích: Tùy tình hình

+ Cho trẻ quan sát về thời tiết trong ngày, và những thay đổi của thời tiết trong ngày đó?

- Ôn bài cũ: Tìm hiểu về lớp học của bé

- Làm quen bài mới: Bài hát “Hoa bé ngoan”

\* Quan sát có chủ đích: Cho trẻ nói đúng tên cô và các bạn trong lớp

- Cô cho trẻ giới thiệu tên cùa mình ?

- Cô giới thiệu tên của mình ?

- Lớp chúng ta có nhiều bạn không ?

- Các con đã nhớ hết tên các bạn mình chưa ?

- Giáo dục trẻ biết kính trọng, yêu thương cô giáo và các bạn của mình

**b. Trò chơi vận động:** Thi xem ai nhanh

- Luật chơi: Những trẻ có đồ chơi theo đúng với yêu cầu thì chạy lên đưa cho cô

- Cách chơi: Cho trẻ đứng, ngồi tùy theo. Phát cho mỗi cháu một đồ chơi và yêu cầu trẻ xem kỹ đồ chơi đó là hình gì, cái gì? Sau đó trẻ nào có hình gì, cái gì chạy lên đưa cho cô bạn nào nhanh là bạn đó thắng.

**c. Trò chơi dân gian:** Chi chi chành chành

- Luật chơi: Khi nào đọc đến chữ ộp thì nắm tay vào bắt ngón tay của các bạn.

- Cách chơi: Khoảng 3-4 trẻ một nhóm, một trẻ làm cái xòe bàn tay ra, các trẻ khác đặt ngón tay trỏ vào lòng bàn tay trẻ làm cái. Trẻ làm cái vùa gõ ngón tay vùa đọc theo nhịp lời hát. Đến câu cuối cùng trẻ làm cái nắm tay vào để bắt các ngón tay của các bạn. Các bạn phải rút nhanh các ngón tay ra khỏi bàn tay của trẻ làm cái, ai bị cái bắt ngón tay thì xòe bàn tay ra cho các bạn chơi tiếp

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, thuyền, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

Đề tài: **HOA BÉ NGOAN**

**1.Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

-Trẻ thuộc bài hát hát diễn cảm, biết tên bài hát, hiểu nội dung bài hát, vận động một cách nhịp nhàng theo nhạc, nghe và cảm nhận âm thanh thay đổi theo cường độ

**Kỹ năng**

-Trẻ biết thể hiện cảm xúc và vận động sáng tạo theo nhạc

**Giáo dục**

- Giáo dục trẻ biết yêu thiên nhiên, biết chăm sóc bảo vệ hoa.

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: tranh vẽ, máy hát, xắc xô, nhạc bài hát.

**3. Phương pháp:** Thực hành, trực quan, làm mẫu

**4. Tiến trình hoạt động**

**Hoạt động 1: Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

- Các con nhìn xem cô có tranh gì đây?

- Trò chuyện về chủ đề

- Đúng rồi! Các con xem vườn có nhiều hoa, có nhiều màu sắt khác nhau, hoa làm cảnh đẹp cho thiên nhiên, hoa làm cho không khí trong lành nũa nè.

- Vậy! Khi con học giỏi ngoan, vâng lời cô giáo, vâng lời cha mẹ, cuối tuần thì các con được cô tặng cho con hoa gì?

- Hôm nay chúng ta cùng nhau hát bài hát có nội dung nói về hoa bé ngoan nhe! Đó là bài "hoa bé ngoan", tác giả Hoàng Văn Yến.

- Giáo dục trẻ về bài hát

**Hoạt động 2: Dạy hát “Hoa bé ngoan”**

- Cô giới thiệu bài, tác giả

- Cô hát mẫu lần 1.

- Cô hát lần 2: bài hát nói về hoa bé ngoan, khi các con ngoan, vâng lời người lớn thì các con sẽ được cô giáo tặng cho hoa bé ngoan, hoa bé ngoan là loài hoa thơm nhất.

- Cô bắt nhịp cho cháu hát từng câu, hát vài lần cả lớp.

- Để bài hát sinh động hơn chúng ta cùng nhau vỗ tay hoặc gõ dụng cụ theo phách, theo nhịp.

- Cả lớp cùng hát vận động cùng cô 2-3 lần. Gọi tổ, nhóm, cá nhân.

- Bài hát có nhắc đến loại hoa gì?

- Hoa bé ngoan giành tặng cho ai?

- Vậy con phài làm gì? Muốn được hoa bé ngoan?

**Hoạt động 3: Nghe hát: Ra chơi vườn hoa**

- Cô giới thiệu bài, tác giả

- Cô hát lần 1: Kết hợp nhạc

+ Cô vừa hát bài gì?

- Cô hát lần 2: Vận động theo bài hát

- Giảng nội dung và giáo dục

- Các con cùng đứng lên nghe cô hát và hưởng ứng cùng cô nào!

**Hoạt động 4: Trò chơi “Nghe tiếng hát tìm đồ vật”**

- Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần

**Kết thúc:** Hát hoa bé ngoan ra sân chơi

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

Đề tài: **VẼ VÀ TÔ MÀU ĐỒ CHƠI TRONG LỚP HỌC (MLMN)**

**1.Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Khám phá khả năng của đôi tay qua hoạt động vẽ và tô màu đồ chơi trong lớp học của bé

- Trẻ biết tô màu hợp sáng tạo và sắp xếp bố cục hợp lí

- Qua bài vẽ giáo dục trẻ thêm yêu mến bạn bè, biết giữ gìn trường, lớp luôn sạch đẹp

**Kỹ năng**

- Rèn luyện và củng cố kỹ năng tạo hình đã học để vẽ về đồ chơi trong lớp theo trí nhớ, sự sáng tạo của trẻ

- Trẻ biết dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ sau giờ hoạt động

**Giáo dục**

- Giáo dục trẻ có ý thức vệ sinh tay sạch sẽ và giữ an toàn

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: tranh vẽ, máy hát, xắc xô, tranh mẫu, màu vẽ, bàn ghế, màu tô

**3. Phương pháp:** Thực hành, trực quan, làm mẫu

**4. Tiến hành hoạt động:** mlmn

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài củ: Hoa bé ngoan

- Làm quen bài mới: Nhận biết phân biệt đồ dùng đồ chơi ở lớp theo hình dạng, màu sắc

- Trò chơi vận động: Thi xem ai nhanh

- Ôn dạy trẻ kỹ năng sống: Biết cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, lễ phép với người lớn

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát nhún chân, ký chân, cuộn cổ tay....

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII: NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VII NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………....................................................................................……………………………………………………………………………………...........................................................................…………………………………………………………………………………...................................................................................………………………

…...................................................................................………………………………...................................................................................……………………………

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

**NHÁNH 2: LỚP HỌC CỦA BÉ – BÉ VUI TẾT TRUNG THU**

*Thứ 5, ngày 19 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu:**

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên gọi của các loại đồ chơi trong lớp học

- Trẻ biết được các chơi của các loại đồ chơi có trong lớp

**Kỹ năng**

 - Thỏa mãn nhu cầu chơi của trẻ, tạo điều kiện cho trẻ được hoạt động trong môi trường không khí trong lành, thoáng mát. Cung cấp kiến thức cho trẻ về 1 số đồ chơi của lớp, trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi….

- Phát triển vận động, phát triển xúc cảm tình cảm, phát triển ngôn ngữ.

**Giáo dục**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời.

- Trẻ biết đoàn kết với bạn trong khi chơi. Biết giữ gìn vệ sinh chung

**2.** **Chuẩn bị:**

- 1 số, đồ chơi của lớp cho trẻ quan sát đồ chơi phục vụ trò chơi vận động và dân gian.

**3**. **Tiến trình hoạt động**

**a. Hoạt động có chủ đích.**

\* Quan sát không chủ đích: Tùy tình hình

+ Cho trẻ quan sát về thời tiết trong ngày, và những thay đổi của thời tiết trong ngày đó?

- Ôn bài cũ: Hoa bé ngoan

- Làm quen bài mới: Nhận biết phân biệt đồ dùng đồ chơi ở lớp theo hình dạng, màu sắc

\* Quan sát có chủ đích: Cho trẻ quan sát - 1 số đồ chơi của lớp

- Cô cho trẻ quan sát các góc chơi, nói tên các đồ chơi của từng góc.

**-** Cô cho trẻ quan sát lần lượt từng đồ chơi và trẻ nhận xét cùng cô.?

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi, trong khi trẻ chơi

**b. Trò chơi vận động:** Trời tối, trời sáng

- Luật chơi: Khi nghe tín hiệu trời tối, tất cả phải nhắm mắt và ngồi xuống làm động tác ngủ

- Cách chơi: Cho trẻ đi tự do trong phòng giã làm gà con đi kiếm mồi hai tay giơ ngang vừa vẫy tay vừa kêu “chiếp chiếp” khi có tín hiệu “trời tối” thì tất cả về chỗ ngồi của mình hoặc ngồi thụp xuống nghiêng đầu áp hai bàn tay vào má và nhắm mắt ngủ. Cho trẻ nhắm khoảng 30 giây sau đó cô nói: “Trời sáng” trẻ đưa hai bàn tay lên mồm và bắt chước tiếng gà gáy “ò ó ò”. Trò chơi tiếp tục khoảng 3 - 4 lần.

**c. Trò chơi dân gian:** Kéo cưa lừa xẻ

- Luật chơi: Đưa, đẩy tay theo đúng nhịp điệu của bài đồng dao.

- **Cách chơi:** Hai người ngồi đối diện nhau, cầm chặt tay nhau. Vừa hát vừa kéo tay và đẩy qua đẩy trông như đang cưa một khúc gỗ ở giữa hai người.

Mỗi lần hát một từ thì lại đẩy hoặc kéo về một lần. Bài hát có thể là:

Kéo cưa lừa xẽ

Ông thợ nào khỏe

Về ăn cơm vua

Ông thợ nào thua

Về bú tí mẹ

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, thuyền, chơi với đồ chơi có sẵn

**III: HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

Đề tài: **NHẬN BIẾT, PHÂN BIỆT ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI Ở LỚP THEO HÌNH DẠNG MÀU SẮC**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết nhận biết, phân biệt và gọi đúng tên đồ dùng đồ chơi trong lớp

- Biết màu sắc và hình dạng của một số đồ dùng đồ chơi trong lớp

**Kỹ năng**

- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

- Rèn kỹ năng quan sát ,ghi nhớ có chủ đích

**Giáo dục**

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng đồ chơi

- Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp của mình.

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng,đồ chơi trong lớp, có nhiều mầu sắc và hình dạng khác nhau để trẻ nhận biết và phân biệt.

**3. Phương pháp:** Thực hành, trực quan và luyện tập

**4. Tiến trình hoạt động**

**Hoạt động 1**: **Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cho trẻ hát: “Vui đến trường”.

- Mỗi buổi sáng thức dậy các con thường làm gì?

- Các con được bố mẹ lai đến đâu?

- Các con có yêu quý trường lớp của mình không?

- Ở trường lớp chúng mình được gặp ai?

- Cô giáo dục trẻ giữ gìn vệ sinh cá nhân sạch sẽ,yêu quý trường lớp của mình.

**Hoạt động 2: Nhận biết, phân biệt đồ dùng đồ chơi ở lớp theo màu sắc, hình dạng”**

- Cô giới thiệu buổi quan sát

- Hôm nay cô cùng các con cùng nhau tìm hiểu phân biệt đồ dùng kích thước màu sắc hình dạng của lớp mình nhé!

- Cho trẻ quan sát đồ chơi đăt câu hỏi đàm thoại:

+ Các con đang quan sát những gì vậy?

+ Đó là những đồ chơi gì?

+ Đồ chơi đó các con có thích không?

+ Đồ chơi đó có tên gọi gì?chúng để làm gì?

- Các con nhìn xem  những loại đồ chơi đó có những màu gì?

(cô hỏi trẻ màu sắc của từng loại đồ chơi)

- Lần lượt cô cho trẻ quan sát và đàm thoại cùng trẻ vè mầu sắc của từng loại đồ chơi

- Cô gọi một vài trẻ lên nhận xét

- Tương tự : Cho trẻ nhận biết, phân biệt hình dạng

- Chúng có hình dạng như thế nào?

- (Cô hỏi trẻ hình dạnh của từng loại đồ chơi)

- Cô gọi  lần lượt từng trẻ lên trả lời

- Cô vừa cùng các con đi thăm quan, quan sát đồ dùng đồ chơi trong lớp đấy  các con  thấy có  thích không?

- Để đồ chơi luôn bền và đẹp thì  chúng mình phải làm gi?

-Giáo dục trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi

**Luyện tập**

- Cô phát cho mỗi trẻ 1 đồ dùng đồ chơi có mầu sắc và hình dạnh khác nhau

- Trẻ lấy đồ chơi theo yêu cầu của cô

- Cho trẻ chơi 2-3 lần

- Cô nhận xét sau mỗi lần trẻ thực hiện.

- Sửa sai và động viên trẻ kịp thời cho trẻ.

**Hoạt động 3:Trò chơi**

**Trò chơi:** Tìm quanh lớp có đồ chơi có hình dạng kích thước khác nhau

- Cô giới thiệu trò chơi

- Cô chia lớp thành 2 tổ cho 2 tổ lên thi đua tổ nào tìm được nhiều tổ đó thắng

- Hướng dẫn trẻ cách chơi,luật chơi.

- Tổ chức cho trẻ chơi.

- Cho trẻ chơi 2 lần.

- Cô giáo dục trẻ phải chơi đoàn kết, giúp đỡ nhau

**Kết thúc hoạt động:** Cho trẻ hát bái vui đên trường

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**:

- Ôn bài củ: Nhận biết, phân biệt đồ dùng đồ chơi ở lớp theo màu sắc, hình dạng

- Làm quen bài mới: Bé đến lớp

**-** Trò chơi vận động:Trời sáng, trời tối

- Ôn dạy trẻ kỹ năng sống: Biết cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, lễ phép với người lớn

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát nhún chân, ký chân, cuộn cổ tay....

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII: NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VII NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………................................................................................……………………………………………..………………………………………..............................................................................………………………………………………………………………………...…...................................................................................……………………

…...................................................................................………………………………...................................................................................……………………………

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

**NHÁNH 2: LỚP HỌC CỦA BÉ – BÉ VUI TẾT TRUNG THU**

*Thứ 6, ngày 20 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết tên của các loại đồ chơi trong sân trường.

- Trẻ biết chơi các loại đồ chơi đúng cách

**Kỹ năng**

- Thỏa mãn nhu cầu chơi của trẻ, tạo điều kiện cho trẻ được hoạt động trong môi trường không khí trong lành, thoáng mát. Cung cấp kiến thức cho trẻ về tên tuổi của cô và các bạn của lớp chồi 1,Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi….

- Phát triển vận động, phát triển xúc cảm tình cảm, phát triển ngôn ngữ.

**Giáo dục**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời. Trẻ biết đoàn kết với bạn trong khi chơi. Biết giữ gìn vệ sinh chung

**2.** **Chuẩn bị:**

- 1 số câu hỏi, Đồ chơi phục vụ trò chơi vận động và dân gian.

**3. Tiến trình hoạt động**

**a. Hoạt động có chủ đích.**

\* Quan sát không chủ đích: Tùy tình hình

+ Cho trẻ quan sát về thời tiết trong ngày, và những thay đổi của thời tiết trong ngày đó?

- Ôn bài cũ: Nhận biết, phân biệt đồ dùng đồ chơi ở lớp theo màu sắc, hình dạng

- Làm quen bài mới: Bé đến lớp

\* Quan sát có chủ đích: Cho trẻ quan sát các loại đồ chơi trong sân trường

- Cô trò chuyện cùng trẻ

- Các con kể tên những loại đồ chơi ở trong sân trường mà các con biết?

- Hướng dẫn trẻ chơi các loại đồ chơi đúng cách

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn và bảo vệ đồ chơi

**b. Trò chơi vận động:** Trời tối, trời sáng

- Luật chơi: Khi nghe tín hiệu trời tối, tất cả phải nhắm mắt và ngồi xuống làm động tác ngủ

- Cách chơi: Cho trẻ đi tự do trong phòng giã làm gà con đi kiếm mồi hai tay giơ ngang vừa vẫy tay vừa kêu “chiếp chiếp” khi có tín hiệu “trời tối” thì tất cả về chỗ ngồi của mình hoặc ngồi thụp xuống nghiêng đầu áp hai bàn tay vào má và nhắm mắt ngủ. Cho trẻ nhắm khoảng 30 giây sau đó cô nói: “Trời sáng” trẻ đưa hai bàn tay lên mồm và bắt chước tiếng gà gáy “ò ó ò”. Trò chơi tiếp tục khoảng 3 - 4 lần.

**c. Trò chơi dân gian:** Kéo cưa lừa xẻ

- Luật chơi: Đưa, đẩy tay theo đúng nhịp điệu của bài đồng dao.

- Cách chơi:Hai người ngồi đối diện nhau, cầm chặt tay nhau. Vừa hát vừa kéo tay và đẩy qua đẩy trông như đang cưa một khúc gỗ ở giữa hai người.

Mỗi lần hát một từ thì lại đẩy hoặc kéo về một lần. Bài hát có thể là:

Kéo cưa lừa xẽ

Ông thợ nào khỏe

Về ăn cơm vua

Ông thợ nào thua

Về bú tí mẹ

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, thuyền, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

Đề tài: **Thơ “BÉ ĐẾN LỚP”**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức:**

- Trẻ thuộc thơ hiểu nội dung bài thơ

- Trẻ biết trả lời được các câu hỏi của cô

**Kỹ năng**

- Rèn luyện kỹ năng đọc thơ diễn cảm, chơi thành thạo trò chơi

- Phát triển khả năng quan sát ghi nhớ chú ý có chủ định

**Giáo dục**

- Giáo dục trẻ tập trung chú ý trong giờ học, biết nghe lời cô giáo biết quan tâm giúp đỡ bạn bè

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: Tranh minh họa bài thơ

**3. Phương pháp:**

- Trực quan, đàm thoại, thực hành

**4. Tiến hành hoạt động**

**Hoạt động 1: Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cho trẻ hát cùng cô bài “ Vui đến trường”

-Trò chuyện về việc tới trường của bé.

- Giáo dục trẻ về chủ đề

**Hoạt động 2: Thơ “Bé đến lớp”**

- Cô giới thiệu tên bài thơ “ Bé đến lớp” sáng tác Nguyễn Thanh Sáu

- Cô đọc thơ lần 1 ( diễn cảm)

- Hỏi tên bài thơ, tên tác giả

- Cô giảng nội dung bài thơ

- Cô đọc lần 2 kết hợp tranh “cô và trẻ đang hoạt động và học”

**Đàm** **thoại về nội dung bài thơ**

- Cô vừa đọc xong bài thơ gì?

- Do ai sáng tác?

- Trong bài thơ nói đến ai?

- Bé đang làm gì?

- Niềm vui của bé khi tới trường như thế nào?

- Nắng bảo em bé như thế nào?

- Giáo dục ý nghĩa của bài thơ

**Hoạt động 3: Trẻ đọc thơ**

- Cho trẻ đọc thơ theo cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân.

- Cô chú ý sửa sai và dạy trẻ cách đọc thơ diễn cảm.

- Cô và trẻ đặt tên mới cho bài thơ

**Hoạt động 4: Trò chơi “Bé khóe tay”**

- Cho trẻ về chỗ ngồi tô màu hoa bé ngoan

- Cô chú ý, bao quát trẻ

**Kết thúc:** Trẻ vui hát “trường chúng cháu là trường mầm non” và ra sân chơi.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Ôn bài củ: Bé đến lớp

- Làm quen bài mới: Đi theo đường ngoằn ngoèo

- Cho trẻ chơi vận động: Trời sáng, trời tối

- Ôn dạy trẻ kỹ năng sống: Biết cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, lễ phép với người lớn

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát nhún chân, ký chân, cuộn cổ tay....

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VII NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………....................................................................................……………………………………………………………………………………...........................................................................…………………………………………………………………………

…...................................................................................……………………………

…...................................................................................………………………………...................................................................................……………………………

**MỤC TIÊU CHỦ ĐỀ NHÁNH**

**NHÁNH 3: TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ**

*Thực hiện từ ngày 23/09/2024 đến 27/05/2024*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu giáo dục** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| Chỉ số 1: Trẻ phát triển khỏe mạnh, cân nặng chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.  Chỉ số 5: Đi/ chạy thay đổi  hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn  (4 -5 vật chuẩn đặt dích dắc).  Chỉ số 21: Biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.  Chỉ số 50: Sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự  Chỉ số 56: Sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác  Chỉ số 61: Nói tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện.  Chỉ số 75: Kể chuyện có mở đầu, kết thúc  Chỉ số 80: Mô tả hành động của các nhân vật trong tranh  Chỉ số 81: Cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”).  Chỉ số 82:Nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm,  Chỉ số 93: Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép  Chỉ số 98: Không bẻ cành, bứt hoa.  Chỉ số 101**:** Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; Thích nghe và kể câu chuyện.  Chỉ số 104: Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa ).    Chỉ số 106: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục | - Trẻ phát triển khỏe mạnh, cân nặng chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.  - Biết Đi/ chạy thay đổi  hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn  (4 -5 vật chuẩn đặt dích dắc).  - Biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.  - Trẻ biết sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự  -Biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với người khác  - Biết nói tên và địa chỉ của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện.  -Biết kể chuyện có mở đầu, kết thúc  -Trẻ mô tả hành động của các nhân vật trong tranh  -Biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. “đọc” sách theo tranh minh họa (“đọc vẹt”).  -Trẻ biết nhận ra kí hiệu thông thường trong cuộc sống: nhà vệ sinh, cấm lửa, nơi nguy hiểm,  -Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép  - Không bẻ cành, bứt hoa.  - Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; Thích nghe và kể câu chuyện.  -Biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa ).  - Biết vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục. | -Trẻ ăn hết suất, ngủ đủ giấc, đảm bảo phát triển bình thường theo lứa tuổi.  -HĐC: Đi theo đường ngoằn nghèo  +Trò chơi: Chuyền bóng  -Ăn trưa, ăn chiều.  - Mọi lúc mọi nơi  -HĐC: Xác định vị trí phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau  -KPKH: Tìm hiểu về  trường mầm non của bé  -Trò chơi: Tìm bạn thân  -HĐC: Truyện “ bạn mới”  -Trò chơi: thi xem ai giỏi  - Mọi lúc mọi nơi  - Mọi lúc mọi nơi  - Mọi lúc mọi nơi  - KNS: Dạy trẻ cách chào hỏi bạn bè  - Hoạt động mlmn  - Mọi lúc, mọi nơi  - HĐC: Ai ra ngoài  - Trò chơi:Nge tiếng hát tìm đồ vật.  - HĐC: Tô màu cô giáo và các bạn  - Trò chơi: Bé khéo tay |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TUẦN**

**NHÁNH 3: TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ**

*Thực hiện từ ngày 23/09/2024 đến 27/09/2024*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động** | **Thứ hai** | | **Thứ ba** | **Thứ tư** | **Thứ năm** | | **Thứ sáu** |
| **1. Đón trẻ, trò chuyện** | - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ mang dép trong lớp, nhắc trẻ ăn mặc phù hợp với thời tiết.  - Nhắc trẻ không xả rác ra lớp, ra sân trường  - Cho trẻ xem tranh ảnh, hát, đọc thơ mọi lúc mọi nơi về chủ đề  - Cùng trẻ trò chuyện về các nội dung trong chủ đề  - Trò chuyện về cách tiết kiệm nước và điện  - Nhắc trẻ sắp xếp đồ dùng đúng nơi qui định  - Trò chuyện với trẻ biết giữ sinh phòng bệnh chân tay miệng,đầu mắt đỏ, phòng sốt xuất huyết,viêm phổi cấp  - Trò chuyện cùng trẻ về các tai nạn thương tích tại trường mầm non  -Trò chuyện về cách đeo khẩu trang và vệ sinh…để phòng chống dịch bệnh  - Trò chuyện với phụ huynh về tình hình học tập của cháu ở trường | | | | | | |
| **2. Thể dục sáng** | Khởi động: Tổ chức cho trẻ tập theo nhạc bài tháng 9  Trọng động :  - Động tác cơ tay vai : Đưa tay sang ngang gập vào vai  - Động tác cơ chân: Hai tay ra trước bước chân lên khuỵu chân  - Động tác lườn: Đưa tay sang ngang nghiêng người  - Động tác bụng: Giơ tay lên cao đồng thời chân bước rộng bằng vai cúi người tay chạm mũi chân  - Động tác bật: Bật tách chụm chân  Hồi tĩnh: Cho trẻ tập nhẹ nhàng theo nhạc hít thở sâu | | | | | | |
| **3. Hoạt động ngoài trời** | -Cho trẻ dạo chơi xung quanh sân trường và quan sát trường mầm non của bé  -**TCVĐ:** Trời nắng, trời mưa  - **TVDG:** Lộn cầu vồng  - Chơi tự do | -Cho trẻ dạo chơi xung quanh sân trường, trò chuyện với trẻ về cô giáo và các bạn  -**TCVĐ:** Trời nắng, trời mưa  - **TVDG:** Lộn cầu vồng  - Chơi tự do | | -Trò chuyện với trẻ biết cô giáo làm công việc gì?  **TCVĐ:** Trời nắng, trời mưa  - **TVDG:** Lộn cầu vồng  - Chơi tự do | | - Trò chuyện về lớp học của bé  - **TCVĐ:** Thi xem ai nhanh  - **TVDG:** Oẳn tù tì  - Chơi tự do | - Cho trẻ dạo chơi xung quanh sân trường, trò chuyện về các loại đồ chơi có trong sân trường  - **TCVĐ:** Thi xem ai nhanh  - **TVDG:** Oẳn tù tì  - Chơi tự do |
| **4. Hoạt động chung** | **PTTC**  **VĐCB**  Đi theo đường ngoằn nghèo | **PTNT**  **KPKH**  Trò chuyện về trường mầm non của bé  **KNS**  Dạy trẻ cách chào hỏi bạn bè | | **PTTN**  **+TH:** Tô màu cô giáo và các bạn  **+ÂN**: Ai ra ngoài (MLMN) | | **LQVT**  Xác định vị trí phía trên, phía dưới, phía trước, phía sau | **VĂN HỌC**  Truyện: “Bạn mới” |
| **5. Hoạt động góc** | **Tên góc** | **Nội dung** | | **Yêu cầu** | | **Chuẩn bị** | **Tiến hành** |
| **Góc phân vai** | Cô cấp dưỡng | | - Trẻ biết được công viêc của cô chú trong cửa hàng và công việc của người nấu ăn | | - Đồ dùng các loại quả  - Đồ dùng dành cho trò chơi nấu ăn xong nồi chén bát… | **\* Thỏa thuận trước khi chơi:**  - Cô cho trẻ chọn góc chơi sau đó tổ chức cho trẻ chơi - cho trẻ tự thỏa thuận vai chơi với nhau.  **\* Tổ chức chơi:**  **-** Trong lúc trẻ chơi cô đi từng góc chơi giúp trẻ thể hiện tốt từng góc chơi của mình tạo tình huống cho trẻ xử lý.  - Dặn dò trẻ không tranh giành đồ chơi của nhau  **\* Nhận xét:** - Kết thúc cô đi từng góc chơi nhận xét các góc chơi và nhắc trẻ cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng |
| **Góc xây dựng** | Xây trường mầm non | | - Cháu biết dùng các khối gỗ để xây lớp học  - Trẻ biết lớp học dùng để học, ăn uông.... | | - Đồ dùng dành cho trò chơi xây dựng các loại cây xanh, hàng rào |
| **Góc thiên nhiên** | - Chăm sóc cây xanh | | - Trẻ biết cây xanh có lợi cho sức khỏe con người và trẻ biết cách chăm sóc và bảo vệ | | - Chai đong nước, bình tưới hoa, cát… |
| **Góc nghệ thuật** | - Hát, múa, đọc thơ | | - Tổ chức cho trẻ hát vân động  đọc thơ trong chủ đề trường mầm non | | - Trang phục  các bài hát bài thơ |
| **Góc học tập** | -Lắp ghép các hình ảnh và sản phẩm về chủ đề trường mầm non | | -Trẻ làm bài tập toán về chủ đề trường mầm non | | -Viết chì, bàn ghế, vở bài tập, tranh ghép hình. |
| **6. Vệ sinh, ăn trưa, ngủ trưa** | - Trẻ biết và rửa tay sạch sẽ trước và sau khi ăn  - Động viên cho cháu ăn hết xuất, giới thiệu các món ăn, dinh dưỡng các món ăn cho trẻ  - Chăm sóc và động viên trẻ ăn chậm và suy dinh dưỡng  - Nhắc nhỡ trẻ không làm đỗ thức ăn và không nói chuyện trong bữa ăn  - Cho trẻ ngủ đủ giấc | | | | | | |
| **7. Hoạt động chiều** | - Cho trẻ ôn lại các hoạt động buổi sáng  - Làm quen với hoạt động mới  - Cho trẻ hoạt động theo ý thích ở các góc  - Dạy trẻ kỹ năng sống: Dạy trẻ cách chào hỏi bạn bè  - Thực hành sách tạo hình, sách toán | | | | | | |
| **8. Bình cờ, trả trẻ** | \* Bình cờ  - Cho trẻ nhắc lại tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần  **+** Đi học không khóc nhè  **+** Biết cất đồ dùng đúng nơi qui định  **+** Biết chào hỏi lễ phép  - Cho trẻ tự bình cờ theo tổ và lên cắm cờ theo tổ  - Cuối tuần cho trẻ tổng kết số cờ trong tuần và lên cắm hoa bé ngoan  \* Trả trẻ  - Trả trẻ tận tay phụ huynh nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ  - Trao đổi với phụ huynh của có biểu hiện đặc biệt và những cháu có sự tiến bộ(Nếu có)  - Nhắc trẻ đi học chuyên cần (Đối với những trẻ hay nghỉ học) | | | | | | |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

**NHÁNH 3:****TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ**

*Thứ 2 ngày 23 tháng 09 năm 2024*

**I**. **ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN,** **THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết thời tiết hôm này như thế nào đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phù hợp.

- Trẻ biết tên trường mầm non của bé

**Kỹ năng**

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**Giáo dục**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời. Trẻ biết đoàn kết với bạn trong khi chơi. Biết giữ gìn vệ sinh chung

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như tranh ảnh cô giáo và các bạn, cát, nước, đồ chơi xích đu..

**3. Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ đích: Tùy vào tình hình quan sát

- Cho trẻ quan sát về thời tiết trong ngày, và những thay đổi của thời tiết trong ngày đó?

- Ôn bài cũ: Bé đến lớp

- Làm quen bài mới: Đi theo đường ngoằn nghèo

\* Quan sát có chủ đích: Cho trẻ dạo quanh sân trường và quan sát trường mầm non của bé

- Trẻ biết được tên trường mầm non của bé?

- Cho trẻ kể tên các hoạt động của trường mà bé biết?

- Trẻ biết được cô giáo để dạy học và các bạn chơi đoàn kết.

**b. Trò chơi vận động:** Trời nắng, trời mưa

- Luật chơi: Khi nghe tín hiệu trời nắng, tất cả đi dạo và trời mưa trẻ chạy nhanh vào chổ của mình và ngồi xuống sau ghế.

- Cách chơi: Cho trẻ ngồi xổm sau ghế và nhìn qua cửa sổ (khe ở giữa lưng ghế). Khi nghe hiệu lệnh của cô: “Trời nắng ấm áp, các con ơi, ra đi dạo nào”, Trẻ chạy nhanh vào chổ của mình và ngồi xuống sau ghế. Trò chơi tiếp tục khoảng 3 - 4 lần.

**c. Trò chơi dân gian:** Lộn cầu vồng

- Luật chơi: Đọc đến câu thơ cuối cùng bắt đầu lộn nữa vòng quay lưng vào nhau hoặc đối mặt nhau.

- Cách chơi: Từng đôi 1 đứng cầm tay nhau vừa vung tay sang 2 bên theo nhịp, cứ mỗi tiếng vung tay sang ngang 1 bên. Đọc đến tiếng cuối cùng thì cả 2 cùng chui qua tay về 1 phía, quay lưng vào nhau, tay vẫn nắm chặt rồi hạ xuống dưới, tieép tục đọc, vừa đọc vừa vung tay như lần trước, đến tiếng cuối cùng lại chui qua tay lộn trở về tư thế ban đầu.

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, thuyền, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

Đề tài: **ĐI THEO ĐƯỜNG NGOẰN NGHÈO**

**1.Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi và chạy khác nhau, trẻ tập đúng bài tập phát triển chung.

- Trẻ biết tên vận động “Đi theo đường ngoằn nghèo” và thực hiện được vận động cơ bản đó.

**Kỹ năng:**

- Rèn cho trẻ kỹ năng phối hợp tay chân nhịp nhàng.

- Rèn kỹ năng thực hiện các động tác vận động cơ bản

**Giáo dục:**

- Trẻ hứng thú tham gia vận động.

- Rèn luyện ý thức tổ chức kỷ luật, tính nhanh nhẹn, hoạt bát.

- Giáo dục trẻ tính mạnh dạn và tự tin

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Sân trường sạch sẽ, an toàn cho trẻ.

- Đồ dùng: Xắc xô, nhạc.

**3. Phương pháp:** Thực hành, làm mẫu và trò chơi

**4. Tiến hành hoạt động**

**Hoạt động 1: Khởi động**

- Cô cho trẻ hát bài trường của cháu đây

- Trò chuyện về chủ đề

- Giáo dục trẻ

- Cho cháu đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi và chạy khác nhau

**Hoạt động 2: Trọng động:**

**a. Bài tập phát triển chung**

- Cho trẻ xếp đội hình ba hàng ngang

- Động tác tay: Tay đưa ra trước, lên cao

- Động tác chân: Đưa chân lên cao hạ xuống

- Động tác bụng: Cúi gập người về phía trước

- Động tác bật: Bật tách khép chân

**b. Vận động cơ bản:** **“Đi theo đường ngoằn nghèo”**

- Cho trẻ xếp đội hình hai hàng ngang quay mặt vào nhau

- Cô giới thiệu tên vận động

- Cô làm mẫu lần 1 không giải thích kỹ năng vận động.

- Cô làm mẫu kết hợp giải thích kỹ năng vận động: “Hai chân đứng ở vạch xuất phát, các đầu ngón chân không chạm vào vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh “đi” cô bước đi trong đường ngoằn nghèo đầu không cúi, không đi chệch ra ngoài”.

- Cô mời 1-2 trẻ thực hiện

- Cho cháu thực hiện cô quan sát sửa sai và động viên kịp thời

- Cho cá nhân trẻ thực hiện lần lượt

- Cho cháu thi đua với nhau

**c. Trò chơi vận động:** “**Chuyền bóng**”

- Cách chơi: Cô chia lớp thành ba đội, khi có hiệu lệnh của cô thì đưa hai tay lên cao và chuyền bóng qua đầu.

- Luật chơi: Đội nào chuyền nhanh, không làm rơi bóng thì đội đó giành chiến thắng.

- Cho cháu chơi hai hoặc ba lần

- Trẻ chơi cô quan sát, bao quát trẻ

**Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho cháu đi hít thở nhẹ nhàng

- Cô nhận xét giờ học, cho trẻ cất đồ dùng.

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Cho trẻ ôn bài cũ: Đi theo đường ngoằn nghèo”

- Làm quen bài mới: Cho trẻ tìm hiểu về cô giáo và các bạn

- Cho trẻ chơi trò chơi: “Trời nắng, trời mưa”

- Làm quen bài mới : Trò chuyện về trường mầm non của bé

- Ôn dạy trẻ kỹ năng sống: Biết cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi, lễ phép với người lớn

- Tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát nhún chân, ký chân, cuộn cổ tay....

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………............................................................................…………………………………………………………………………………........................................................................……….……………………….................................................................................

………………………………………………........................................................................………………………………..........................................................................

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

**NHÁNH 3:****TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ**

*Thứ 3 ngày 24 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết thời tiết hôm này như thế nào đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phù hợp.

- Trò chuyện với trẻ biết được ích lợi, tác hại của nắng và mưa ?

- Trẻ biết được tên cô giáo, biết được nhiệm vụ của cô giáo?

**Kỹ năng**

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**Giáo dục**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời. Trẻ biết đoàn kết với bạn trong khi chơi. Biết giữ gìn vệ sinh chung

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi như tranh ảnh cô giáo và các bạn, cát nước, đồ chơi xích đu..

**3.Tiến trình tổ chức**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ đích: Tùy vào tình hình quan sát

- Cô cho trẻ quan sát bầu trời mây, mưa, nắng, gió

- Ôn bài cũ: Đi theo đường ngoằn nghèo

- Làm quen bài mới: Tìm hiểu về trường mầm non của bé

\* Quan sát có chủ đích: Trò chuyện với trẻ về cô giáo và các bạn

- Trẻ biết cô giáo là người chăm sóc dạy giỗ các con

- Trẻ biết được tên của các bạn, và biết yêu thương chia sẽ với các bạn của mình

**b. Trò chơi vận động:** Trời nắng, trời mưa

- Luật chơi: Khi nghe tín hiệu trời nắng, tất cả đi dạo và trời mưa trẻ chạy nhanh vào chổ của mình và ngồi xuống sau ghế.

- Cách chơi: Cho trẻ ngồi xổm sau ghế và nhìn qua cửa sổ (khe ở giữa lưng ghế). Khi nghe hiệu lệnh của cô: “Trời nắng ấm áp, các con ơi, ra đi dạo nào”, Trẻ chạy nhanh vào chổ của mình và ngồi xuống sau ghế. Trò chơi tiếp tục khoảng 3 - 4 lần.

**c. Trò chơi dân gian:** Lộn cầu vồng

- Luật chơi:Đọc đến câu thơ cuối cùng bắt đầu lộn nữa vòng quay lưng vào nhau hoặc đối mặt nhau.

- Cách chơi: Từng đôi 1 đứng cầm tay nhau vừa vung tay sang 2 bên theo nhịp, cứ mỗi tiếng vung tay sang ngang 1 bên. Đọc đến tiếng cuối cùng thì cả 2 cùng chui qua tay về 1 phía, quay lưng vào nhau, tay vẫn nắm chặt rồi hạ xuống dưới, tieép tục đọc, vừa đọc vừa vung tay như lần trước, đến tiếng cuối cùng lại chui qua tay lộn trở về tư thế ban đầu.

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, chơi đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

Đề tài: **TÌM HIỂU VỀ TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết trường mầm non và các hoạt động của trường, công việc của từng người trong trường, hát, đọc thơ về cô giáo, trường mầm non.

**Kỹ năng**

- Trẻ có khả năng quan sát tốt và trả lời các câu hỏi một cách nhanh nhẹn và chính xác.

**Giáo dục**

- Giáo dục trẻ yêu thương bạn bè, kính trọng các cô, các bạn, các bác trong trường lớp, giữ gìn và bảo vệ trường lớp không vẽ bẩn lên tường.

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: tranh ảnh về trường mầm non, nhạc bài hát cháu đi mẫu giáo

**3. Phương pháp:** Thực hành, trực quan và đàm thoại

**4. Tiến hành hoạt động**:

**Hoạt động 1: Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

- Trẻ hát cùng cô “Trường chúng cháu là trường mầm non”

- Cô cùng trẻ đàm thoại về bài hát

- Giáo dục trẻ: Yêu thương bạn bè, kính trọng các cô, các bạn trong trường. Giữ gìn và bảo vệ trường lớp, không vẽ bậy trên tường.

**Họat động 2:** **Tìm hiểu về trường mầm non của bé**

- Các con vừa hát bài hát nói về gì ?

- Bài hát các con vừa hát nói về trường MG của chúng ta đấy. Bây giờ, cô cháu chúng ta cùng tìm hiểu về trường của chúng mình nhé.

- Quan sát trường mầm non

- Đàm thoại về nội dung

- Trường của chúng ta tên là gì?

- Trường chúng ta nằm gần cơ quan nào?

- Trong trường gồm có những ai?

- Các con thấy các cô làm những việc gì?

- Các cô hàng ngày dạy các con múa hát, kể chuyện đọc thơ, học chữ cái, chữ số...Các cô giống như mẹ của các con vậy, cô luôn tận tình chăm sóc các con.Vậy các con có yêu cô giáo của mình không? Yêu cô các con phải làm gì cho cô vui?

- Cô Hiệu trưởng lo công việc cho cả trường, bảo vệ, các cô tạp vụ quét dọn sân trường sạch đẹp và chăm sóc cây xanh cho đẹp.

So sánh

- Lớp mẫu giáo chúng ta là lớp gì?

- Lớp có cô và các bạn, trong đó có bạn trai và bạn gái, cô muốn lớp ta sẽ chia làm hai nhóm, nhóm bạn gái và nhóm bạn trai. Nhóm bạn trai sẽ đứng bên phải của cô, nhóm bạn gái sẽ đứng bên trái của cô, tiếp tục yêu cầu bạn trai đứng phía trước cô, bạn gái đứng phía sau cô.

- Các bạn trai, gái ai cũng được học được chơi, vậy các con phải biết giúp đỡ đoàn kết nhau trong học tập cũng như vui chơi nhé.

- Mở rộng

- Các con nhìn xem lớp chúng ta có những đồ dùng đố chơi gì? Các góc chơi nào?

- Các con có thích chơi nhũng đồ chơi đó không?

- Cô cho các con chơi thì các con phải làm sao?

- Khi chơi xong các con phải làm sao?

- Cho cả lớp đọc thơ "giữ gìn đồ chơi"

- Đến trường mẫu giáo các con thấy thế nào?

- Đến trường các con gặp ai?

- Vậy vào lớp các con gặp cô thì phải làm gì?

- Đối với bạn thì phải thế nào?

- Khi có khách đến lớp, các con phải làm sao?

- Các con đến trường mẫu giáo được cô dạy biết lễ phép, đọc thơ, hát, tập viết......các con phải cố gắng chăm học, biết vâng lời cô và ba mẹ.

- Cả lớp hát bài "cô và mẹ".

**Họat động 3: Trò chơi**

- Cho cả lớp chơi trò chơi "tìm bạn thân."

- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần

**Kết thúc hoạt động:** Cô cùng trẻ hát bài “Trường chúng cháu đây là trường mầm non”

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

**HOẠT ĐỘNG KỸ NĂNG SỐNG**

Đề tài: **DẠY TRẺ CÁCH CHÀO HỎI BẠN BÈ**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

**-**Trẻ biết chào hỏi lễ phép với bạn bè.

- Trẻ biết chào hỏi phù hợp với bạn bè.

**Kỹ năng**

**-**Rèn thói quen chào hỏi cho trẻ.

- Biết sử dụng một số từ chào hỏi lễ phép phù hợp với tình huống khi giao tiếp với mọi người.

**Giáo dục**

- Trẻ có thái độ vui vẻ khi gặp mọi người.

- Giáo dục trẻ yêu quý, lễ phép với bạn bè và ông bà, bố mẹ, cô giáo và mọi người xung quanh.

**2. Chuẩn bị**

- Giáo án điện tử, máy tính, tivi.

- Nhạc bài hát “Lời chào buổi sáng”; “Tìm bạn thân”.

**3. Phương pháp:** Quan sát, trò chơi,đam thoại

**4. Tổ chức hoạt động**

**Hoạt động 1: Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cô và trẻ cùng hát và vận động bài hát “Lời chào buổi sáng”

- Cô cùng trẻ trò chuyện về nội dung bài hát

- Giáo dục trẻ biết chào hỏi lễ phép với mọi người

**Hoạt động 2: Dạy trẻ cách chào hỏi bạn bè**

- Các con nhìn xem cô có bức tranh gì đây? (hai bạn nhỏ đang chào nhau)

- Các con ạ! Khi đến lớp ngoài chào cô giáo thì chúng mình còn phải chào ai nữa? (chào bạn)

- Chúng mình gặp bạn thì sẽ chào như thế nào? (cô gọi 3- 4 trẻ đứng dậy chào)

- Cô làm mẫu: Khi chào các bạn, các con đứng đẹp mắt nhìn vào bạn, vẻ mặt tươi cười, dơ tay lên vẫy và nói lời chào: “Mình chào bạn”

- Cô cho 2 trẻ quay vào nhau và chào nhau.

- Các con ạ, để trở thành những em bé ngoan được mọi người yêu quý thì khi gặp mọi người các con phải biết chào hỏi lễ phép, lịch sự và phải biết yêu thương giúp đỡ bạn bè nhé!

**Hoạt động 3: Trò chơi củng cố**

**Trò chơi 1:** Cánh cửa thần kỳ

- Đến với trò chơi “Cánh cửa thần kỳ” đằng sau cánh cửa có những điều bí mật và để biết những điều bí mật đó là gì chúng mình hãy cùng nói to với cô câu “Cánh cửa ơi mở ra”

Mở lần 1: Cô công an

Mở lần 2: Cô bộ đội

Mở lần 3: Cô giáo

**Trò chơi 2:** Tìm bạn

-Khi nghe tiếng nhạc thì chúng mình vừa đi vừa hát theo nhạc bài hát. Khi kết thức bài hát, cô hô hiệu lệnh: “Tìm bạn, tìm bạn” thì mỗi bạn hãy tìm cho mình một người bạn.

**Kết thúc hoạt động:** Cô nhận xét tiết học, và cho trẻ thu dọn đồ dùng cùng cô

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………..........................................................................…………………………………………………………………………………………………………………………………..........................................................................……………………………………………………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

**NHÁNH 3:****TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ**

*Thứ 4 ngày 25 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết thời tiết hôm này như thế nào đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phù hợp.

- Trẻ biết được cô giáo làm công việc gì

- Trẻ biết được một ngày ở trường những công việc mà các cô phải thực hiện

**Kỹ năng**

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**\*Giáo dục**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời. Trẻ biết đoàn kết với bạn trong khi chơi. Biết giữ gìn vệ sinh chung

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi tranh ảnh cô giáo và các bạn, cát, nước, đồ chơi xích đu..

**3.Tiến trình buổi chơi:**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ đích: Tùy vào tình hình quan sát

- Cô cho trẻ quan sát bầu trời mây, mưa, nắng, gió

- Ôn bài cũ: cho trẻ xem tranh về trường mầm non của bé

- làm quen bài mới: cho trẻ hát bài: Ai ra ngoài

\* Quan sát có chủ đích: Trò chuyện với trẻ biết cô giáo làm công việc gì ?

- Các con cho cô biết ở trường các cô làm những công việc gì?

- Trẻ biết được cô giáo làm công việc cho các ăn học nghi ngơi...

**b. Trò chơi vận động:** Trời nắng, trời mưa

- Luật chơi: Khi nghe tín hiệu trời nắng, tất cả đi dạo và trời mưa trẻ chạy nhanh vào chổ của mình và ngồi xuống sau ghế.

- Cách chơi: Cho trẻ ngồi xổm sau ghế và nhìn qua cửa sổ (khe ở giữa lưng ghế). Khi nghe hiệu lệnh của cô: “Trời nắng ấm áp, các con ơi, ra đi dạo nào”, Trẻ chạy nhanh vào chổ của mình và ngồi xuống sau ghế. Trò chơi tiếp tục khoảng 3 - 4 lần.

**c. Trò chơi dân gian:** Lộn cầu vồng

- Luật chơi: Đọc đến câu thơ cuối cùng bắt đầu lộn nữa vòng quay lưng vào nhau hoặc đối mặt nhau.

- Cách chơi: Từng đôi 1 đứng cầm tay nhau vừa vung tay sang 2 bên theo nhịp, cứ mỗi tiếng vung tay sang ngang 1 bên. Đọc đến tiếng cuối cùng thì cả 2 cùng chui qua tay về 1 phía, quay lưng vào nhau, tay vẫn nắm chặt rồi hạ xuống dưới, tieép tục đọc, vừa đọc vừa vung tay như lần trước, đến tiếng cuối cùng lại chui qua tay lộn trở về tư thế ban đầu.

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, chơi đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG:**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

**Đề tài: TÔ MÀU CÔ GIÁO VÀ CÁC BẠN**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

-Trẻ biết cách cầm bút, chọn màu và tô màu cô giáo và các bạn theo ý thích của trẻ.

-Trẻ biết tô màu hợp sáng tạo và sắp xếp bố cục hợp lí.

**Kỹ năng**

- Rèn luyện và củng cố kỹ năng tạo hình đã học để tô màu hoa chân dung cô giáo theo trí nhớ, sự sáng tạo của trẻ

-Trẻ biết dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ sau giờ hoạt động

**Giáo dục**

- Giáo dục trẻ thêm yêu mến cô giáo, biết giữ gìn và bảo vệ đồ chơi trong sân trường

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: tranh mẫu, bàn ghế, vỡ tạo hình, sắp màu đủ cho trẻ.

**3.** **Phương pháp**

- Trực quan, Đàm thoại, Thực hành, Trò chơi

**4. Tiến hành hoạt động:**

**Hoạt động 1:** **ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

- Cô hát cho trẻ nghe bài: “Cô giáo” và trò chuyện với trẻ:

- Bài hát nói về ai?

- Ở lớp cô giáo thường dạy con những gì?

- Con có yêu cô giáo của mình không?

- Giáo dục trẻ về chủ đề

**Hoạt động 2: Tô màu cô giáo và các bạn**

- Cô cho trẻ quan sát tranh và đàm thoại cùng trẻ:

+ Tranh vẽ ai?

+ Tóc cô màu gì?

+ Áo cô màu gì?

- Các con ạ! hôm nay cô cùng các con sẽ thể hiện tình cảm của mình với cô giáo qua tác phẩm tạo hình: “Tô màu cô giáo và các bạn”, cô muốn các con hãy tô các bức tranh về cô giáo thật đẹp nhé!

- Cô nhấn mạnh cách tô, cách chọn màu sắc phù hợp để tô cho bức chân dung thêm đẹp.

- Cô hỏi ý định của trẻ:

+ Tô màu cô giáo các bạn con định tô như thế nào?

+ Tóc cô giáo màu gì?

**Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**

- Cho trẻ chơi trò chơi ngòn tay nhúc nhích

- Cô nhắc trẻ ngồi đúng tư thế, cách để vở, cầm bút đúng cách.

- Cho trẻ thực hiện

- Cô cho trẻ tô, cô đến từng nhóm quan sát, hướng dẫn, động viên trẻ kịp thời.

**Hoạt động 4: Trưng bày sản phẩm**

- Cô cho trẻ trưng bày và nhận xét sản phẩm của nhau, tìm ra sản phẩm đẹp.

- Cô nhận xét chung, động viên tuyên dương trẻ.

**Kết thúc hoạt động:** Cô cùng trẻ thu dọn đồ dùng

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN THẨM MỸ**

**Đề tài: AI RA NGOÀI (MLMN)**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

-Trẻ thuộc bài hát hát diễn cảm, hiểu nội dung bài hát, vận động một cách nhịp nhàng theo nhạc, nghe và cảm nhận âm thanh thay đổi theo cường độ.

-Trẻ biết thể hiện cảm xúc và vận động sáng tạo theo nhạc.

**Kỹ năng**

-Rèn luyện kỹ năng hát đúng giai điệu bài hát cho trẻ.

**Giáo dục**

- Qua bài hát giáo dục trẻ ham thích đi học và đến lớp không khóc nhè, vâng lời cô giáo.

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: Tranh vẽ, Máy hát, xắc xô, phách, trống.

**3. Phương pháp**:

- Trực quan, Đàm thoại, Thực hành, Trò chơi

**4. Tiến trình tổ chức:** mlmn

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Cho trẻ ôn bài cũ: Cho trẻ hát lại bài hát ai ra ngoài

- Làm quen bài mới: Xác định vị trí phía trên phía dưới, phía trước phía sau

**-** Trò chơi vận động: Trời nắng, trời mưa

- Ôn trẻ kỹ năng sống: Dạy trẻ cách chào hỏi bạn bè

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát có sự hướng dẫn của cô.

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………..........................................................................………………………………………………..…………………………………………………………………………………..........................................................................…………………………………………………..………………………………………………………………….......

……………………………………………………………………………..............

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

**NHÁNH 3:****TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ**

*Thứ 5 ngày 26 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ, TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết thời tiết hôm này như thế nào đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phù hợp.

- Trò chuyện về trường mầm non ,về lớp học của bé là lớp gì, có mấy cô giáo…

**Kỹ năng**

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**Giáo dục**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời. Trẻ biết đoàn kết với bạn trong khi chơi. Biết giữ gìn vệ sinh chung

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi tranh ảnh cô giáo và các bạn, cát nước, đồ chơi xích đu..

**3.Tiến trình hoạt động**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ đích: Tùy vào tình hình quan sát

- Cô cho trẻ quan sát bầu trời mây, mưa, nắng, gió

- Ôn bài cũ: Cho trẻ hát lại bài hát “Ai ra ngoài”

- Làm quen bài mới: : Xác định vị trí phía trên phía dưới, phía trước phía sau

\* Quan sát có chủ đích: Trò chuyện về lớp học của bé

- Các con học lớp nào?

- Lớp của các con có mấy cô giáo? Cô của các con tên gì?

- Giáo dục trẻ lễ phép với cô giáo và chơi đoàn kết với các bạn.

**b. Trò chơi vận động:** Thi xem ai nhanh

- Luật chơi: Những trẻ có đồ chơi theo đúng với yêu cầu thì chạy lên đưa cho cô

- Cách chơi: Cho trẻ đứng, ngồi tùy theo. Phát cho mỗi cháu một đồ chơi và yêu cầu trẻ xem kỹ đồ chơi đó là hình gì, cái gì? Sau đó trẻ nào có hình gì, cái gì chạy lên đưa cho cô bạn nào nhanh là bạn đó thắng.

**c. Trò chơi dân gian:** Oẳn tù tì

- Luật chơi: Búa nện được kéo và dùi, nhưng thua lá vì lá bọc được búa. Lá lại thua kéo và dùi vì kéo cắt được lá và dùi chọc thủng lá

- Cách chơi: Hai trẻ quay mặt vào nhau, tay phải nắm lại đung đưa trước mặt và đọc đồng dao. “Oăn tù tì, ra cái gì, ra cái này” trong đó nắm tay là búa; nắm tay, chỉ giơ 1 ngón tay ra là dùi; xòe ngửa bàn tay ra là lá; giơ ngón tay trỏ và ngón giữa, ngón khác nắm lại là kéo. Ai bị thua thì phải bò một vòng, trò chơi tiếp tục.

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, thuyền, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂNNHẬN THỨC**

Đề tài: **XÁC ĐỊNH VỊ TRÍ PHÍA TRÊN, PHÍA DƯỚI, PHÍA TRƯỚC, PHÍA SAU**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết xác định được vị trí trên, dưới, trước, sau của của đối tượng khác có sự định hướng

- Biết liên hệ với thực tế để xác định vị trí đồ vật

**Kỹ năng**

**-**Trẻ có kỹ năng định hướng trong không gian.

- Phát triển khả năng tư duy phán đoán của trẻ.

**Giáo dục**

-Trẻ tham gia vào các hoạt động tích cực vui vẻ đoàn kết với bạn

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: đủ cho cô và tré

**3. Phương pháp:** Thực hành, trực quan, quan sát và luyện tập

**4. Tiến hành hoạt động:**

**Hoạt động 1: Ổn định, trò chuyện, giới thiệu bài**

+ Hát “Trường chúng cháu đây là trường mầm non”

- Trò chuyện về bài hát

- Hôm nay cô cháu mình sẽ cùng đi qua nhà bạn thỏ chơi, các con có thích không nào?

- Cô cho trẻ đọc bài đồng dao “Tay đẹp”

- Bàn tay của chúng mình làm được gì? ( mời 2- 3 trẻ)

- Ngoài làm việc các con có thể chơi trò chơi với đôi tay của các con đấy

- Cô cháu mình cùng chơi nhé.

**Hoạt động 2: Xác định vị trí phía trên phía dưới, phía trước phía sau**

- Ôn nhận biết phân biệt đồ dùng đồ chơi ở lớp theo hình dạng, màu

sắc                            .

**Trò chơi: Dấu tay**

- Trước khi vào giờ học cô muốn cho các con tham gia vào một trò chơi. Đó là trò chơi “ Dấu tay”

+ Khi cô nói: Tay đâu, tay đâu

+ Các con hãy trả lời: Tay đây, tay đây- dơ hai tay về phía trước

+ Khi cô nói: Dấu tay, dấu tay

+ Các con sẽ trả lời: Dấu đâu, dấu đâu?

+Cô:- Dấu tay ở dưới.

-Dấu tay ở trên

-Để tay phía trước.

-Dấu tay phía sau.

Phía sau các con cô đó đặt một rổ đồ chơi. Các con lấy xem đó là đồ chơi gì nào?

+ Các con đặt đồ chơi phía trước nào.

+ Các con làm nhanh theo cô nhé: Phía trên- phía dưới- phía trước- phía sau. Chơi 2-3 lần (Hiệu lệnh tăng nhanh dần và xen kẽ nhau)

**Bài mới: Xác định phía trên, dưới, trước, sau của đối tượng**

-Xác định phía trước, phía sau, phía trên, phía dưới của đối tượng có sự định hướng trong không gian:

- Cô đưa búp bê ra và hỏi trẻ về các bộ phận trên cơ thể của búp bê

- Hỏi trẻ búp bê ngồi ở đâu? Cô đặt đồ dùng, quả bóng, con gà, sắc sô trước mặt bạn búp bê và hỏi trẻ: Phía trước bạn búp bê có gì?

- Đặt bạn nam, bạn nữ đứng thành 1 hàng dọc. Hỏi trẻ:

+ Bạn nam hỏi: Ai đứng trước/ Sau tôi?

+ Bạn nữ hỏi: Ai đứng trước tôi? ( Tương tự đặt thay đổi vị trí bạn nam bạn nữ ở các hướng khác nhau hỏi trẻ ).

+ Trẻ lấy rổ đồ dùng

- Cho trẻ đặt bạn nữ ra đặt phía trước trẻ

- Các con hãy lấy cái nơ đặt phía trên đầu búp bê

- Lấy bông hoa đặt bên phải bạn nữ

- Lấy cái cặp đặt bên trái bạn nữ

- Lấy đôi giày đặt dưới chân bạn nữ

+ Cho trẻ quan sát lớp học và trả lời vị trí đồ dùng đồ chơi trong lớp và cho 1 bạn khác lên chơi để trẻ nói về các phía của bạn đó có gì?

**Hoạt động 3 : Trò chơi**

**Trò chơi 1:** Về đúng phía theo yêu cầu của cô

+ Cho trẻ đứng vòng quanh cô trẻ vừa đi vừa hát bài đường và chân và khi nghe cô nói về phía nào thì trẻ chạy về đúng phía theo yêu cầu của cô.

- Nếu trẻ về sai cho mình bạn đó chơi lại hoặc cho trẻ nhảy lò cò

**Trò chơi 2:** Thi ai nhanh

- Cô đặt 2 bạn Búp bê ngồi ở 2 vị trí khác nhau. Mời 2 đội lên chơi khi nghe cô nói đặt đồ chơi ở vị trí nào của bạn Búp Bê thì trẻ phải đặt đúng ở vị trí đó

- Cô nói " Đặt khối vuông ở phía trước của bạn Búp Bê "…..

- Cho hai tổ kiểm tra kết quả

- Nhận xét chung

- Cho trẻ hát vận động “ Ai ra ngoài” và đi ra ngoài

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH, ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Cho trẻ ôn bài cũ: Xác định vị trí phía trên phía dưới, phía trước phía sau

- Làm quen bài mới: Truyện “Bạn mới”

- Cho trẻ chơi trò chơi: “Thi xem ai nhanh”

- Ôn trẻ kỹ năng sống: Dạy trẻ cách chào hỏi bạn bè

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát nhún chân, ký chân, cuộn cổ tay....

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………....................................................................................…………………………………………………………………………………………………………………………………..........................................................................…………………………………………….………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………….................

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ TRONG NGÀY**

**NHÁNH 3:****TRƯỜNG MẦM NON CỦA BÉ**

*Thứ 6 ngày 27 tháng 09 năm 2024*

**I. ĐÓN TRẺ**, **TRÒ CHUYỆN, THỂ DỤC SÁNG**

**II. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

- Trẻ biết thời tiết hôm này như thế nào? đề bảo vệ sức khỏe và mặc đồ phù hợp.

- Trò chuyện về trường mầm non, về lớp học của bé, về các loại đồ chơi có tromg sân trường của bé

**Kỹ năng**

- Trẻ được thỏa mãn nhu cầu chơi ngoài trời và các loại nguyên vật liệu khác nhau phát triển khả năng sáng tạo, kỹ năng chơi các trò chơi vận động và trò chơi dân gian.

**Giáo dục**

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động ngoài trời. Trẻ biết đoàn kết với bạn trong khi chơi. Biết giữ gìn vệ sinh chung

**2. Chuẩn bị:**

- Các đồ chơi tranh ảnh cô giáo và các bạn, cát nước, đồ chơi xích đu..

**3.Tiến trình hoạt động**

**a. Hoạt động có chủ đích:**

\* Quan sát không chủ đích: Tùy vào tình hình quan sát

- Cô cho trẻ quan sát bầu trời mây, mưa, nắng, gió

- Ôn bài cũ: Xác định phía trên, dưới, trước, sau của đối tượng khác

- Làm quen bài mới: truyện “bạn mới”

\* Quan sát có chủ đích: Trò chuyện về các loại đồ chơi có trong sân trường

- Các con kể tên các loại đồ chơi trong sân trường mà trẻ biết?

- Giáo dục trẻ lễ phép với cô giáo và chơi đoàn với các bạn.

**b. Trò chơi vận động:** Thi xem ai nhanh

- Luật chơi: Những trẻ có đồ chơi theo đúng với yêu cầu thì chạy lên đưa cho cô

- Cách chơi: Cho trẻ đứng, ngồi tùy theo. Phát cho mỗi cháu một đồ chơi và yêu cầu trẻ xem kỹ đồ chơi đó là hình gì, cái gì? Sau đó trẻ nào có hình gì, cái gì chạy lên đưa cho cô bạn nào nhanh là bạn đó thắng.

**c. Trò chơi dân gian:** Oẳn tù tì

- Luật chơi: Búa nện được kéo và dùi, nhưng thua lá vì lá bọc được búa. Lá lại thua kéo và dùi vì kéo cắt được lá và dùi chọc thủng lá

- Cách chơi: Hai trẻ quay mặt vào nhau, tay phải nắm lại đung đưa trước mặt và đọc đồng dao. “Oăn tù tì, ra cái gì, ra cái này” trong đó nắm tay là búa; nắm tay, chỉ giơ 1 ngón tay ra là dùi; xòe ngửa bàn tay ra là lá; giơ ngón tay trỏ và ngón giữa, ngón khác nắm lại là kéo. Ai bị thua thì phải bò một vòng, trò chơi tiếp tục..

**4. Chơi tự do:** Trẻ vẽ theo ý thích của trẻ, xâu lá làm đồ chơi, thuyền, chơi với đồ chơi có sẵn

**III. HOẠT ĐỘNG CHUNG**

**HOẠT ĐỘNG: PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

Đề tài**: Truyện “BẠN MỚI”**

**1. Mục đích yêu cầu**

**Kiến thức**

**-**Trẻ biết tên câu truyện “Bạn mới” và biết tên các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung câu truyện.

-Trẻ lắng nghe cô kể chuyện

-Trẻ hiểu nghĩa của từ “quắp” trong bài là chỉ các ngón tay bị co lại, không duỗi được ra; “Lúng túng” nghĩa là một biểu hiện không vui, lo lắng không biết phải nói gì, làm gì.

-Trẻ trả lời các câu hỏi của cô một cách rõ ràng, mạch lạc.

**Kỹ năng**

-Rèn luyện kỹ năng phát triển ngôn ngữ cho trẻ thông qua kể chuyện

-Trẻ thể hiện cảm xúc phù hợp với nội dung câu chuyện.

**Giáo dục**

- Tích cực tham gia các hoạt động của cô

- Trẻ biết yêu thương, quan tâm, giúp đỡ, chia sẻ với bạn bè

**2. Chuẩn bị:**

- Không gian tổ chức: Trong lớp học

- Đồ dùng: Tranh minh họa bài thơ

**3. Phương pháp:** Trực quan, đàm thoại, thực hành

**4. Tiến hành hoạt động:**

**Hoạt động 1: Ổn định - trò chuyện - giới thiệu bài**

- Cô và trẻ cùng đọc bài thơ “bạn mới”

- Cô trò chuyện với trẻ về tình bạn và dẫn vào nội dung bài học.

- Giáo dục về chủ đề

**Hoạt động 2: Truyện “Bạn mới”**

- Cô giới thiệu bài truyện

- Cô kể lần 1: Kể diễn cảm kết hợp với cử chỉ, nét mặt, điệu bộ.

- Cô giảng nội dung truyệ

- Hỏi tên bài truyện, nhân vậ

+ Cô vừa kể câu chuyện gì? Của tác giả nào?

- Cô kể lần 2: Cô kể diễn cảm kết hợp với tranh minh họa rồi đàm thoại với trẻ:

- Trích dẫn làm rõ ý và giảng từ khó( từng đoạn truyện)

- Đàm thoại về nội dung câu chuyện

+ Cô vừa kể chuyện gì? Của tác giả nào?

+ Trong truyện có những nhân vật nào?

+ Lớp mẫu giáo của Hà có thêm người bạn mới là ai?

+ Bạn Hoa có bàn tay trái như thế nào? -> giảng nghĩa từ “quắp”.

+ Các bạn trong lớp cư xử ra sao khi mới nhìn vào bàn tay trái của bạn Hoa? Còn Tí Sún nói gì với Hà?

+ Đến giờ ngủ trưa, các bạn trong lớp đã hành động như thế nào khi không muốn nằm cạnh Hoa?

+ Khi các bạn đã ngủ, Hà nhìn thấy bạn Hoa đang ra sao nhỉ?

+ Các con có suy nghĩ gì khi thấy bạn Hoa có biểu hiện như vậy?

+ Khi cô giáo dạy múa thì Hoa như thế nào? -> Cô giảng nghĩa từ “lúng túng”

+ Cô giáo đã làm gì và nói gì khi bạn Hoa giấu tay đi và òa khóc?

+ Khi nghe cô nói về bàn tay của Hoa xong, các bạn đã thay đổi như thế nào đối với Hoa?

\* Giáo dục ý nghĩa của truyện: Qua câu chuyện, tác giả muốn nói với chúng ta điều gì bạn bè phải biết quan tâm, yêu thương, giúp đỡ, chia sẻ với nhau). Các con ạ! Khi thấy bạn bè hoặc người khác bị khuyết tật, có hình dáng xấu xí nào đó hoặc gặp khó khăn thì những người đó càng đáng thương và đáng được chúng ta quan tâm, giúp đỡ nhiều hơn. Vì thế, bạn bè trong một lớp cũng vậy. Các con phải biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ nhau nhé! Các con sẽ cư xử với các bạn như thế nào để thể hiện điều đó? (Không đánh quát bạn, cùng chơi vui vẻ, không tranh giành đồ chơi.

- Cô kể diễn cảm lần 3 kết hợp với vi deo minh họa truyện.

**Hoạt động 3: Trẻ kể chuyện**

- Cô cho trẻ kể chuyện 2-3 lần

- Cô và trẻ đặt tên mới cho truyện

**Hoạt động 4: Trò chơi “Kết bạn”**

- Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi cho trẻ

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần

**Kết thúc:** Cô cùng trẻ thu dọn đồ dùng

**IV. HOẠT ĐỘNG GÓC**

**V. VỆ SINH ĂN TRƯA, NGỦ TRƯA**

**VI. HOẠT ĐỘNG CHIỀU**

- Cho trẻ ôn bài cũ : truyện bạn mới

- Làm quen bài mới: Tìm hiểu về chủ đề bản thân

**-** Trò chơi vận động: Thi xem ai nhanh

- Ôn trẻ kỹ năng sống: Dạy trẻ cách chào hỏi bạn bè

- Mở nhạc tập cho trẻ một số động tác múa theo bài hát nhún chân, ký chân, cuộn cổ tay....

- Cho trẻ chơi trò chơi tự do theo ý thích

**VII. NHẬN XÉT TUYÊN DƯƠNG, BÌNH CỜ TRẢ TRẺ**

**VIII. NHẬN XÉT CUỐI NGÀY**

……………………………………………………………………………………..........................................................................………………………………………………..………………………………………………………………………………...…..........................................................................…………………………………………………..………………………………………………………………….......................................................................................................................................